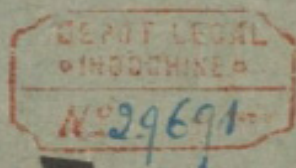


16°  
Indoch  
533

THANH TINH



# chị và em

CHUYỆN NGẮN



ĐỜI NAY

533



# CHỊ VÀ EM

# THANH TỊNH

@TIEULUN 2024

## MỤC LỤC

|                 |    |
|-----------------|----|
| HAI CHỊ EM      | 5  |
| ROSÉE           | 15 |
| TÌNH VAY        | 24 |
| NGƯỜI KHÁCH ĐÊM | 33 |
| LÀM             | 40 |
| HỘI CHỢ HUẾ     | 51 |
| HỘI GHÉT ĐÀN BÀ | 62 |
| ĐÙA             | 75 |
| NGƯỜI CHA       | 90 |

## HAI CHỊ EM

Ba có một người chị gái tên là Tiên. Tiên có cặp mắt dịu dàng và cặp môi luôn luôn để hé ra một nụ cười tươi tắn. Tiên hay cười, còn Ba thì tinh nghịch nên lúc nào hai chị em ngồi gần nhau là tiếng cười trong trẻo của Tiên không bao giờ được ngắt. Mỗi lần Tiên cười là mình Tiên như rún rẩy trên chiếc ghế. Tiên cố cắn môi để lấy vẻ bình tĩnh, nhưng hai má Tiên lại đỏ hây hây, rồi Tiên lại úp mặt vào lòng hai bàn tay cười nữa. Vì lúc đó Tiên vừa nhận thấy dáng điệu tươi tỉnh rất buồn cười của mình trong chiếc gương con để trước mặt. Không kể câu chuyện khôi hài của Ba có duyên hay không, Tiên chỉ cười, một nhíp cười rất hồn nhiên và thẳng thắn. Có lúc Tiên giả vờ cười để cho em được bằng lòng, nhưng cười chơi lại lắm khi làm cho Tiên phải bật ra cười thật.

Mẹ Tiên thì không bằng lòng lối cười ngật ngẹo ấy. Bà ta thường bảo Tiên : Con gái một ngày một lớn thì phải tập ăn tập nói cho đúng đắn. Vì thế gian có câu : « Chưa nói đã cười, chưa đi đã chạy là người vô duyên... »

Nhưng Tiên vẫn không chưa được cái tính vô duyên ấy. Trái lại, Tiên chỉ biết cười và cười rất có duyên.

Năm ấy Tiên hơn Ba hai tuổi và đứng cao hơn Ba một cái trán. Hai chị em cùng học một lớp trong một

trường vì làng Mỹ lý không có trường riêng để dạy con gái. Hai bàn bên trong lớp để riêng cho các nữ học sinh, nên Tiên ngồi xa em cách những bốn bàn. Nhưng trong lớp, Tiên luôn luôn quay đầu lại để nhìn em và để hỏi han em bằng cặp mắt linh động. Ba ngược mắt nhìn chị, rồi như chắc chắn không xảy ra việc gì đáng sợ, hai chị em lại tươi cười cắm đầu ngồi học. Lắm lúc Ba đang ngồi viết bỗng có cái cảm giác như ai đang nhìn mình. Ba ngừng đầu nhìn lên thì gặp ngay cặp mắt đen láy của chị đang nhìn mình chòng chọc. Ba mỉm cười sung sướng làm cho Tiên cũng lấy khăn che miệng cười theo.

Một hôm, Tiên quên đem vở học đến trường, bị thầy bắt lên đứng trên bục gỗ xây mặt vào tường. Vài cậu học trò con trai tinh nghịch lấy giấy thấm viên từng viên nhỏ bắn lên sau lưng áo Tiên, Ba thấy vậy tức tối lắm nhưng không dám lên thưa với thầy. Tiên nghe sau áo có tiếng động nên quay đầu nhìn xuống. Nhưng Tiên lại gặp cặp mắt của Ba đang nhìn lên rất cảm động. Tiên đau lòng lắm, phải quay đầu nhìn thẳng vào tường để che ngán lệ đang bắt đầu long lanh trên hai mi mắt.

Tiên có cái hình dong dong cao, và một mớ tóc lúc nào cũng sẵn sàng lả lơi theo chiều gió nên được học sinh tặng cho cái mỹ danh hoa khôi trường Mỹ lý. Nhưng sắc đẹp của Tiên chỉ làm cho các cậu học trò con trai ghen ghét, nhất là ghét. Cũng hơi may là Tiên lại được

các thầy trong trường ưa. Nói ngược lại là thầy ưa nên Tiên mới bị chúng bạn trong trường ghét. Ba muốn hết lòng bênh vực chị, nhưng về phe địch đông, sức Ba lại yếu, nên Ba chỉ ngậm ngùi thương chị chứ không che chở chị theo lòng ước muốn của Ba được.

Mỗi lần Tiên lên đọc bài là các cậu ngồi khoanh tay để trên bàn chăm chỉ nghe Tiên đọc từng chữ một để bắt bẻ và luôn tiện để cân nhắc sự công bằng của thầy. Lúc nào Tiên đáp ứng là Ba lại bắt đầu lo sợ. Ba nhắc cho Tiên bằng cách nói không ra lời hay bằng cách ra hiệu tay rất khôn khéo. Mỗi lần Tiên đọc lầm, là Ba lắc đầu lia lịa để tỏ ý bảo chị đừng đọc câu ấy nữa. Nhưng các cậu có để cho Ba nhắc chị yên đâu. Các cậu ấy sẽ nhao nhao lên một lần như ong vỡ tổ :

- Thừa thầy anh Ba nhắc chị Tiên. Thế là Ba bị phạt. Nhưng buổi học hôm ấy Ba rất bằng lòng vì chị Ba khỏi bị bọn trò học con trai chế riếu.

Tiên sợ nhất là giờ viết ám tả chữ Pháp vì Tiên rất kém về món này. Ba biết trước nỗi lo sợ của chị, nên khi nào nghe thầy sai học trò đổi vở chấm cho nhau thì thế nào Ba cũng để ý tìm vở của Tiên cho kỳ được. Được Ba chấm thì bài ám tả của Tiên không đến nỗi phải đầy những « phốt » khó chịu. Nếu không may bài ấy bị sa vào trong tay một cậu nào, thì thế nào cũng có vài cái « phốt » mới do cậu ta tạo ra và chêm vào cho « Tiên

bị dọa », một câu các cậu thường dùng để mĩa mai lúc Tiên viết ám tả nhiều « phốt ».

Một hôm về giờ ám tả, thầy gọi tên từng trò một để xem ai nhiều « phốt », lúc đọc đến tên Tiên, một cậu ngồi cuối lớp trả lời ngay rằng :

- Incalculable.<sup>1</sup>

Cả lớp phá lên cười. Tiên cúi mặt xuống, hai má đỏ bừng và cặp môi mấp máy như muốn khóc. Thấy chị buồn, Ba chỉ hậm hực chờ cơ hội khác để trả thù cho chị.

Một hôm nhân thầy đi vắng, một cậu ngồi sau Tiên đưa cái thước một đầu dùng mực kẻ bên má Tiên, rồi thành linh gọi một tiếng khá lớn. Vô tình Tiên quay đầu lại. Thế là Tiên bị một chấm mực vuông in lên trên má ngay chỗ núm đồng tiền. Học trò trong lớp trông Tiên cười ngất nghẹo. Tiên thẹn quá, ngồi ôm mặt khóc rung rức. Nghe tiếng chị khóc, Ba đang ngồi viết bỗng giật mình đứng dậy. Ba chống tay lên bàn chòm mình tới trước hỏi một cô ngồi gần bên :

- Chị Thọ ! Chị xem ai chọc chị Tiên của tôi đấy ?

Một cậu tinh nghịch trả lời :

---

<sup>1</sup> Không kể xiết.

- Incalculable !

Vừa thương chị vừa tủi mình, Ba bất giác để mấy giọt lệ chảy tràn trên hai má.

Qua năm sau, hai chị em Ba không cùng học một trường như trước nữa. Vì nhà nước đã mở thêm một trường nữ học từ lớp nhì đến lớp nhất, gần bên đình làng Thuận-ấp. Trường con gái và trường con trai chỉ cách nhau con sông đào và một bãi sậy lớn. Nhà Tiên ở bên kia sông nên mỗi lần đi học Tiên phải dẫn em qua khỏi cầu tre mới đành lòng trở về đi đến trường.

Thấy chị dịu dàng dễ dãi, nên Ba đã dần dần không nề chị như trước nữa. Đó là do thói tình nghịch của các cậu em trai. Ba đã có lần dám nói lớn tiếng với chị và trêu ghẹo cho chị bức mình bằng những câu chế riễu dai dẳng.

Một hôm nhân lúc Tiên đi ra ngoài vườn tìm hoa. Nhưng để vẽ, trong này Ba lật đật lấy tẩy xóa tất cả hình hoa vẽ bằng bút chì trong quyển vở học của chị. Tiên trở vào thấy vậy tức mình lắm, vì Tiên đã mất ngót hai giờ để làm việc ấy. Tiên giận nhưng không mắng em vì Tiên biết Ba trả thù. Ba sợ dĩ muốn trêu tức chị là vì hôm qua Tiên đã bàn với mẹ không cho Ba đi xem hát bộ bên xóm Thiều với vú Thuận.

Muốn làm cho em bức mình Tiên với tay lấy quyển vở học xem qua rồi giả vờ tươi cười bảo với em :

- Chị cảm ơn Ba đây, vì chị cũng định tẩy mấy cái hình ấy đi để vẽ hình hoa khác.

Ba lườm chị một cái rõ dài rồi cúi đầu yên lặng. Ba tức tối lắm nhưng chưa biết phải làm thế nào để chị tức vì mình được.

Tiên thì luôn luôn đưa mắt nhìn em cười chúm chím. Muốn giải hòa với em, Tiên liền đưa bàn tay trắng nuốt nhẹ đỡ cái cằm của Ba lên, rồi nhìn em âu yếm bảo :

- Em Ba, em hãy nghe chị đọc bài luận tả cảnh một nhà nghèo này xem có hay hay không ?

Ba nhìn chị, nhếch mép cười :

- Vâng thì chị cứ đọc, nhưng bài ấy của ai làm ?

Tiên tự đắc khoe :

- Của chị chứ còn của ai nữa !

- Nếu vậy thì càng hay, chị cứ đọc.

Tiên ngồi thẳng người lấy hết giọng rất bi thương để đọc cho bài văn của mình thêm cảm động. Còn Ba thì ngồi ngả sát vào lưng ghế, lơ đãng nhìn chị như không

nghe thấy gì hết.

Đọc xong, Tiên gấp vở lại, cúi mày nhìn Ba như muốn hỏi ý kiến em.

Ba ngáp dài rồi thông thả hỏi chị :

- Hết rồi à ?

- Thì hai vợ chồng chết là hết chuyện, em còn muốn chị nói thêm gì nữa ?

- Em muốn chị làm dài thêm một chút nữa, vì em buồn quá.

- Thật vậy không em Ba, em buồn thật đấy à ?

- Vâng, buồn ngủ lắm chị ạ.

Nói xong Ba ôm bụng cười sặc sụa. Không nén được cơn giận, Tiên vùng vằng đưa chân đẩy chiếc ghế ra một bên rồi đi vào thẳng trong phòng ngủ.

Ban đầu Ba thấy mình sung sướng, nhưng vắng mặt chị lâu, Ba lại đâm ra buồn, Ba vợ vẫn nhìn chiếc ghế của chị ngồi và mẫu khăn của chị còn để trên quyền sách, rồi gục đầu xuống bàn không dám nhìn nữa. Ba hối hận đã làm chị buồn. Ba ngừng đầu nhìn ảnh chị để trước mặt rồi tự nhiên hai mắt Ba lại thấm đầy nước mắt. Ba quay mặt vào phòng ngủ, rồi nhe răng, nức

nở, Ba gọi lớn :

- Chị Tiên !

Nhưng bên trong vẫn im lặng, thỉnh thoảng chỉ đưa ra vài tiếng thở dài của Tiên. Ba buồn quá, ngồi ôm mặt khóc thút thít rồi một lúc gục xuống bàn ngủ quên đi.

Sáng dậy, Ba thấy mình nằm trong giường chị nhưng không thấy chị đâu hết. Ba rón rén đi ra ngoài nhà thì thấy Tiên đang ngồi hí hoáy vẽ lại mấy cái hình hoa trong vở học. Ba hồi hận quá, muốn đến nắm tay chị để xin lỗi, nhưng Ba thiếu can đảm. Ba chỉ đứng xa xa nhìn chị. Thấy bóng đi ra, Tiên ngẩng đầu lên nhìn em trong ý Tiên định nói một câu gì để an ủi em, nhưng vì sợ sượng sùng hay vì sợ Ba không trả lời, nên Tiên lại cầm đầu ngồi yên lặng vẽ.

Tay Tiên thoăn thoắt vẽ trên mặt giấy, nhưng trí Tiên thì luôn luôn để đến em. Tiên nhận thấy bầu không khí trong nhà lúc ấy nặng nề và khó chịu quá. Tiên không giận Ba nữa. Nhưng Tiên lại sợ Ba giận mình. Tối hôm qua, Tiên đã cố gan không đáp lời gọi rất náo lòng của Ba.

Sáng hôm ấy, hai chị em đi học thật sớm nhưng không đi gần nhau như mọi lần nữa. Tiên làm ra vẻ không muốn đưa em qua cầu tre. Nhưng Tiên lại lẻo đẻo đi

theo sau em qua khỏi cầu mới chịu trở về trường.

Trọn buổi sáng hôm ấy, Ba thấy buồn bực và không muốn làm gì hết. Tan buổi học trưa về, Ba đi thật nhanh qua bên trường nữ học để đón chị. Ba định tâm đến xin lỗi chị và hứa với chị từ rầy không dám làm chị buồn lòng nữa. Nhưng lúc Ba qua đến trường thì Tiên đã ra về từ bao giờ rồi. Vừa âu sầu vừa bực tức, Ba cúi đầu lững thững đi, không vơ vẩn nhìn hai bên đường như trước nữa.

Lúc đến gần cầu tre thì Ba bỗng thấy bóng Tiên từ bên kia cầu đi lại. Quên cả sự bất bình xảy ra giữa chị em. Ba mừng quá liền vội vàng chạy thật nhanh ra giữa cầu đón chị. Ba ngả đầu bên vai chị rồi nhẹ lời âu yếm hỏi :

- Chị đi đâu bên này ?

- Chị đi qua tìm em bên trường nhưng không gặp.

Nghe chị nói, Ba sung sướng quá đến để rơi nước mắt. Tiên cũng biết em đi đón mình nên cảm động vô cùng. Tiên đưa tay lấy sách vở của em bỏ vào trong cặp mình rồi để tay sau lưng Ba giục em đi :

- Thôi, chúng mình hãy đi về nhanh chẳng mợ đợi.

Ba nắm tay chị ngoan ngoãn đi qua cầu, và tự nhiên cảm thấy trong lòng phơi phơi sung sướng một cách nhẹ nhàng.

Đến nay, quãng đời xưa không còn nữa, mất đi như cảnh sáng đẹp trong giấc nằm mơ. Ngày xanh tươi của tuổi thơ chỉ để lại trong lòng người một sự tiếc thương, ngậm ngùi và êm ái. Ba muốn - nhưng không thể - lại sống những buổi gần gũi nũng nịu ở cạnh chị thân yêu, được cười cợt nhau, chiều mếu nhau hay giận dỗi nhau để lại yêu dấu nhau đậm đà hơn trước.

Bây giờ, Ba đã khôn, đã lớn. Tiên đã đứng đắn trang trọng, và đã đi lấy chồng rồi.

## ROSÉE

Lang thang đi tìm việc hai tháng ở Cao-Mên, Xuân đã thấy lòng buồn và chán nản. Xuân không ngờ ở Pursat lại kiếm việc khó khăn đến thế. Lúc bỏ làng Mỹ-Lý ra đi, Xuân có bao nhiêu hy vọng tốt đẹp, bây giờ thấy tiêu tán cả.

Hôm ấy, Xuân đi xem họ thiêu người chết trên đồi thông vụn. Trời đã quá trưa mà Xuân chưa chịu về. Lúc Xuân đang đo mình với ánh nắng để đoán thời giờ thì bỗng có tiếng ai gọi đến Xuân. Xuân giật mình vì thấy tiếng ấy Xuân nghe quen quen. Lúc Xuân quay đầu lại thì thấy ngay bà giáo Mens đứng bên vệ đường với cô con gái; Xuân nhận được bà giáo dạy mình ngày trước thì lòng mừng quá.

Xưa kia, bà Mens chuộng tài học của Xuân lắm. Có lần bà đã tỏ ra vẻ yêu mến Xuân như một mẹ hiền yêu con. Bà ta tử tế lắm và lúc nào cũng hết lòng che chở bọn học trò bị lấn hiếp. Học trò hồi ấy thường gọi bà là Ma Mens (Maman) và xem bà như một người mẹ thật.

Hôm ấy bà nghe Xuân không có việc làm nên tỏ ý muốn mời Xuân về nhà dạy cô con gái. Xuân mừng và cảm động quá đến nỗi những giọt lệ thầm tràn ra khóe mắt.

Cô con gái bà Mens tên là Rosée và năm ấy mới mười sáu tuổi. Xuân tuy lớn hơn Rosée những bốn tuổi nhưng chỉ cao hơn Rosée được nửa mái tóc. Rosée ngoan ngoãn và trông người thủy mị lắm.

Bà Mens góa chồng năm Rosée còn năm tuổi. Bà ta hết lòng chăm nuôi con khôn lớn và nhất định không nghĩ đến việc tái giá nữa. Trước kia bà ta dạy ở Qui-Nhon, sau vì mang bệnh luôn mấy tháng bà xin lên nghỉ dưỡng sức ở Pursat.

Rosée được sự dạy dỗ của mẹ nên học hành tiến tới lắm. Xuân chỉ cắt nghĩa qua là Rosée hiểu ngay. Qua tháng sau, bà Mens lại muốn Xuân dạy Rosée biết cả tiếng An-Nam nữa. Nhờ sự thông minh của Rosée, nên cách dạy ấy Xuân cũng không lấy gì làm khó lắm. Hai tháng sau, Rosée đã bập bẹ nói được tiếng Nam với Xuân. Lúc hai môi tươi thắm của Rosée ngấp ngừng hay mấp máy để nặn ra được ít tiếng Nam thì Xuân nhìn sững không nháy mắt. Có lúc nhớ mãi không ra, Rosée nhìn Xuân mỉm cười rồi nói tiếp một tràng tiếng tây trong suốt. Những lúc nghe ở miệng xinh xắn của Rosée bật ra ít tiếng Nam thì lòng Xuân hồi hộp và sung sướng một cách lạ.

Lúc nào nhớ nhà, Xuân lại ra ngồi ngoài vườn hoa ca vọng cổ. Tâm hồn Xuân lúc ấy như phiêu diêu bay về quê cũ. Đứng trong cửa sổ nhìn ra, Rosée ra chiều cảm

mến lắm. Có lúc Rosée nghe hay hay muốn bắt chước ca theo, nhưng mới ca lên được ít tiếng, Rosée đã vội ôm đầu cười ngặt nghẹo.

Những lúc Rosée cười thì mớ tóc tơ trên đầu rung chuyển mạnh, óng ả và nhấp nháy như những sợi tơ hoa.

Một buổi sớm mai, Rosée đến bàn học với một bộ quần áo An-nam bằng lụa trắng. Cổ tay trái của Rosée đeo một chiếc vòng huyền. Rosée lúc ấy đẹp lộng lẫy như một bức tranh tiên. Xuân tự nhiên cảm thấy lòng hồi hộp một cách khoan khoái. Lúc Rosée ngược mắt nhìn mình thì Xuân không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Xuân hơi lúng túng. Rosée lẳng lặng trải sách vở lên bàn rồi nhìn Xuân thông thả nói từng chữ một :

- Áo quần Annam của Rosée đấy. Mẹ Rosée may sắm ở Qui-nhon. Anh Xuân trông Rosée mặc có được không?

Nói xong Rosée nhoẻn miệng cười, để lộ cả hai hàm răng trắng như ngọc. Xuân nhìn Rosée nói sẽ :

- Lúc nào nói tiếng An nam, Rosée nên tự xưng là Sương-Hoa hay hơn. Còn về phần tôi bắt đầu từ hôm nay tôi xin gọi là Rosée Hoa. Rosée có bằng lòng không?

Rosée gật đầu mỉm cười :

- Sương Hoa bằng lòng lắm.

Xuân đưa tay lật từng trang để trước mặt một lát rồi nói tiếp :

- Rosée Hoa mặc áo An-nam trông xinh hơn một cô gái miền Trung và yếu điệu hơn một cô gái Huế.

Rosée cúi đầu cười chúm chím rồi sóc cổ áo nói tiếp :

- Hôm nay học tiếng An-nam nên Sương-Hoa phải vận áo An-nam. Như vậy mới có ý nghĩa, phải không anh Xuân.

Xuân mỉm cười nhìn Rosée không đáp, nhưng lòng Xuân lúc ấy phơi phơi như buổi trưa thu lộng gió mát.

Tuy nói vậy nhưng buổi học chữ Pháp sáng hôm sau Xuân cũng còn thấy Rosée vận y phục An-nam. Lần này ngồi vào bàn học Rosée đã nhìn Xuân nói vội :

- Để rồi đây Sương Hoa sẽ xin mẹ sắm thêm một chiếc kiềng vàng nữa.

Xuân thấy Rosée càng ngày càng nhí nhảnh và ra ý chiều Xuân nên cảm mến vô cùng.

Một buổi mai mùa thu, Rosée ra phòng học thật sớm.

Thấy Xuân chưa có mặt ở đó nên Rosée đến đứng tựa bên cửa gương vợ vẫn nhìn ra sân. Ngoài trời lúc ấy mưa lay bay và có gió lạnh thổi vì vèo qua kẽ lá. Không biết nghĩ gì, Rosée tự nhiên đứng thẳng người, hà hơi trên mặt gương rồi tẩy mấy lạy ngón tay trở viết.

Ngay lúc ấy thì Xuân mở cửa đi vào. Rosee lật đặt lại ngồi trên ghế, Xuân đến để chồng sách lên bàn rồi đi lại bên cửa sổ định xé tờ lịch treo gần đấy. Lúc thấy có chữ trên mặt gương Xuân tò mò đứng lại xem. Xuân lẩm bẩm đọc :

- La Rosée du Printemps...<sup>2</sup>

Xuân bỗng rùng mình. Xuân không dám quay đầu lại nhìn Rosée. Xuân sợ Rosée đoán được vẻ sung sướng của mình. Nhưng nhìn thẳng vào gương. Xuân thoáng thấy bóng Rosée đang nhìn sau lưng mình với cặp mắt mở rộng. Nhưng chỉ một lát sau Rosée đã từ từ quay đầu lại nhìn xuống bàn, hai má đỏ ửng và mớ tóc trên đầu hơi rung rung.

Bắt đầu từ hôm ấy, những cử chỉ của Xuân và Rosée không được tự nhiên như trước nữa. Mỗi lần cặp mắt hai người gặp nhau thì má Rosée đã phơn phớt đỏ còn Xuân thì giả vờ đưa tay lên dụi mắt.

---

2 Giọt sương mùa Xuân.

Qua tháng sau, bà Mens đáp tàu đi Sai-gon đề sắm thêm ít vật cần. Trong nhà chỉ còn Rosée, Xuân và một tên phụ bếp người Mên.

Tối hôm ấy đến giờ ngồi vào ăn Xuân không thấy Rosée đâu hết trên bàn chỉ thấy mấy chiếc ly con và hai khăn vuông xếp sẵn. Xuân tưởng Rosée còn bận thay áo trên lầu nên ngồi giờ sách đọc để chờ. Một lát sau thì Xuân thấy Rosée dưới nhà bếp đi lên, hai tay bung một đĩa cơm nóng hổi. Rosée khoan thai đến đặt trước mặt Xuân rồi mỉm cười nói sẽ :

- Cơm của Sương Hoa nấu đấy. Sương Hoa tự nấu những thức ăn An-nam để anh Xuân ăn cho vui. Hôm còn ở Qui-nhon, anh bếp Vinh có tập cho Sương Hoa nấu.

Xuân được thấy bữa cơm An-nam lại biết do tay Rosée nấu nên cảm động vô cùng. Xuân ghen ngào nhìn Rosée với cặp mắt thâm lệ. Xuân không nói nhưng trong lòng Xuân lúc ấy xôn xao một cách lạ. Xuân đưa tay qua bàn định nắm tay Rosée để cảm ơn, nhưng nghĩ thế nào, Xuân lại kéo xích đĩa cơm để gần mình. Rosée lúc ấy sắp lại chén đĩa trên bàn rồi nguây nguẩy đi xuống bếp bung lên ít thức ăn nữa.

Bữa cơm hôm ấy không phải An-nam hoàn toàn, nhưng Xuân tự lấy làm hân hạnh và thích chí lắm. Xuân

cười nói luôn miệng. Khen thức này ngon, thức kia nấu khéo làm Rosée sung sướng quá đở cả mặt. Hôm ấy Rosée cũng ăn cơm An-nam với Xuân nhưng lại dùng muỗng nữa.

Ăn cơm xong, hai người liền đi ra giữa sân ngồi hóng mát. Đêm hôm ấy trăng sáng vằng vặc và trên trời không hề bợn một chấm mây. Xuân đứng tựa mình bên lan can còn Rosée thì xếp chân ngồi giữa sân. Rosée lượm những hạt sạn tung lên không rồi đưa tay ra với chụp. Có lần một hạt sạn rơi chính chấm trên vai Xuân làm Rosée hoảng sợ la một tiếng khê. Rosée liền đứng dậy đến đứng bên Xuân rồi cúi đầu dịu lời nói :

- Anh Xuân tha lỗi cho Sương Hoa nhé.

Người Rosée lúc ấy đẹp như một nữ thần. Hai mắt Rosée điểm trong bóng tối hai chấm sáng xanh rất huyền ảo.

Thấy Xuân không đáp, Rosée liền đặt tay lên vai Xuân nói tiếp :

- Hòn sạn rơi trên vai này, phải không anh ?

Xuân vẫn không đáp. Xuân như bị cặp mắt của Rosée thôi miên. Xuân đưa tay nắm tay Rosée đang để trên vai mình rồi từ từ đưa thấp xuống. Rosée vẫn để yên. Mảnh áo tơ cho trước ngực Rosée đều đều rung chuyển như

cánh bướm. Rosée hồi hộp Xuân cảm thấy hơi thở của Rosée lúc ấy thơm ngát và say sưa một cách lạ thường.

Rosée ngẩng đầu nhìn lên trời rồi bập bẹ nói mấy tiếng An-nam rất sỗ : « Sương Hoa yêu anh ».

Xuân tưởng mình đang ở trong giấc mê nên đứng ngây người yên lặng. Xuân không dám tin Rosée hiểu chữ yêu, vì sự thật, Xuân có dạy cho Rosée biết chữ ấy bao giờ đâu. Một lát sau, Xuân đánh bạo lên tiếng sẽ nhủ như nói một mình :

- Rosée Hoa mà cũng hiểu chữ yêu à ?

Rosée mỉm cười nói :

- Hiểu lắm. Vì Sương Hoa đã tra chữ « aimer » trong Pháp Việt tự điển và trong...

Ngập ngừng một chút, Rosée nói tiếp :

-... và trong quả tim Sương.

Nói xong Rosée liền từ từ rút tay ra, rồi đi thật nhanh về phía cửa. Đến bậc thềm, Rosée còn quay lại nhìn Xuân một lần nữa mới cúi đầu đi thẳng vào nhà.

Hết vụ nghỉ hè năm ấy, bà Mens lại được giấy đổi về dạy ở Huế. Trước khi bà đi, Xuân đã thi được vào ngạch thư ký tòa sứ Pursat.

Lúc đưa bà Mens và Rosée lên xe, Xuân cảm thấy lòng đau đớn quá. Rosée thì mặt buồn dười dười không nói năng gì hết. Hôm ấy, Rosée lại vận y phục An-nam nên trông người Rosée xinh xắn và buồn thảm vô cùng. Xuân không dám nhìn Rosée vì sợ gặp cặp mắt Rosée thì Xuân lại khóc mất.

Nhân thấy bà Mens trở vào nhà tìm cái vi, Rosée liền đến bắt tay Xuân rồi cúi đầu nói rất khẽ :

- Có lẽ lần cuối cùng, Sương Hoa của Xuân nói tiếng An-nam...

Nói xong thì Rosée ôm mặt khóc rung rức. Xuân thì đau lòng quá, nghẹn ngào không nói được một lời. Bao nhiêu nước mắt của Xuân giữ được bấy giờ trong khóe mắt đều tràn ra đầm đề trên hai má.

Hôm nay nhớ đến Rosée, Xuân vẫn thấy lòng buồn man mác. Lắm lúc muốn tự an ủi, Xuân cố xem Rosée là hạt sương mà Xuân chỉ ngắm được trên hoa chứ không bao giờ hứng trên tay được.

## TÌNH VAY

Thuyên, Khanh, Huệ và Chử cùng nhau thuê một căn nhà ngoài ở gần trường Khải-định. Họ đi học một trường lại cùng học một lớp nên ở chung với nhau tiện lắm. Họ giao cho Khanh giữ tiền bạc để điều đình các công việc cơm nước và dầu đèn trong nhà. Mấy tháng đầu, Khanh làm tròn bổn phận lắm. Nghĩa là vừa hết tháng thì hết luôn cả tiền. Nhưng nghỉ Tết vào công việc của Khanh lại không được chôi chảy như xưa nữa. Chưa đến tháng, anh em trong nhà đã phải bóp bụng ăn cơm mắm bữa cơm tưởng tượng.

Trưa hôm ấy, đi học về. Khanh vắng mặt. Huệ, Chử và Thuyên bèn kêu phở về ăn. Họ ăn phở thế cơm nhưng cũng vui vẻ. Vì tiền ấy là tiền họ bán được mở sách cũ của Khanh.

Giữa lúc bọn họ đang ăn uống sung sướng thì Khanh đi xe đạp về. Huệ ngược mắt đồng dặc hỏi :

- Khanh đem xe đạp về cho chúng mình bán ăn phở đây phải không ?

Khanh đến dựng xe đạp bên cây phượng rồi tươi cười đáp :

- Xe đạp của tiệm đây. Ai có giỏi thì đem bán đi.

Như sực nhớ một việc gì, Khanh đến vỗ vai Thuyên nói tiếp :

- Thuyên có thấy bộ «les Misérables» của mình còn trong rương không ?

Thuyên vừa gõ thìa trên bát phở không vừa đáp :

- Còn trong tủ chứ không phải trong rương.

Khanh thở dài sung sướng :

- Thế mà mình cứ tưởng các anh đã đem đi bán rồi. Nhưng trong tủ căn giữa hay trong tủ phòng một bên ?

Thuyên nhìn Khanh mỉm cười :

- Trong tủ nhà mua sách cũ chứ có phải trong tủ nhà mình đâu !

Cả bọn phá lên cười. Khanh gượng cười theo, nhưng mặt thì buồn dười dười.

Một lát sau, Thuyên nhìn Khanh an ủi :

- Nhưng mình cũng có bộ sách ấy. Khanh cần thì lấy mà dùng.

Khanh niềm nở bắt tay Thuyên :

- Ô, được vậy thì hay vô cùng.

Nhìn quanh một lát, Khanh kể miệng gần tai Thuyên nói sẽ :

- Mình có một chuyện này nói với Thuyên. Nhưng Thuyên hãy hứa với mình giữ kín đã.

Thuyên gật đầu :

- Ừ, giữ kín.

Khanh cau mày :

- Thề đi mình mới chịu tin.

Thuyên đưa tay thẳng lên trời nói lớn :

- Tôi mà không giữ kín...

Khanh vội vàng kéo áo Thuyên :

- Khỉ đây ! Đã hứa giữ kín lại nói choang choang như bò rống.

Thuyên dịu lời :

- Thôi nói nhỏ. Mình mà không giữ kín thì con gái không ai yêu mình hết.

Huệ ngồi một bên nghe lỏm được liền đứng dậy nói lớn :

- Còn mình không giữ kín thì trọn đời không có vợ.

Mọi người lại đua nhau cười rũ rượi. Chờ cho tiếng cười gần dứt, Khanh liền đứng dậy cầm tay Thuyên dẫn ra cổng. Thuyên vừa đi vừa nói :

- Chuyện gì thì nói nhanh đi, mình còn học bài nữa đây.

Khanh đưa mắt nhìn vào nhà rồi quay lại nhìn Thuyên hỏi sẽ :

- Thuyên có biết chị Lê trường Đồng-khánh không ?

Thuyên nhanh nhẩu đáp :

- Biết. Chị Lê con ông Lựu, cháu bà Cam và kêu anh Thanh-trà bằng cậu, phải không ?

Khanh cầu nhậu :

- Đấy, lại đùa.

Thuyên tươi cười nói tiếp :

- Nếu không phải chị Lê ấy thì thôi.

Khanh dụ lời nói :

- Chị Lê người đầm lai ấy mà...

Thuyên ngắt lời :

- Thế thì đích là Lê-Lai cứu chúa rồi.

Khanh tuy tức bực về lối pha trò dai dẳng của Thuyên nhưng cũng không thể nhịn cười được. Một lát sau, Khanh nghiêm sắc mặt nói tiếp :

- Thôi, để mình kể nhanh cho Thuyên nghe. Đã ba tháng nay Khanh yêu Lê, Thuyên ạ. Hôm trước gặp Lê đi một mình bên phố nhà Khanh không dám đến chào. Hôm sau được chị Phương giới thiệu nên Lê mới hỏi mượn mình bộ « les Misérables », Khanh định bỏ một phong thư trong bộ sách rồi trao cho Lê. Nhưng chắc Thuyên cũng biết Khanh dốt quốc văn quá. Còn Lê tuy dăm lai, nhưng luận quốc văn lúc nào cũng được đứng đầu. Nếu Thuyên viết dùm một phong thư tả nỗi lòng của mình cho Lê biết thì thế nào Lê cũng để ý đến mình. Ôn ấy...

Thuyên ngắt lời nói thật nhanh :

- Muôn năm tôi không dám quên. Hết rồi phải không? Viết thư thì không khó. Khó nhất là tiền nhuận bút của văn sĩ. Nếu tôi nay Khanh bằng lòng cho mình ba hào đi ciné và vẽ hai cái « các » thì mình viết thư dùm cho.

Khanh gật đầu mỉm cười :

- Được.

Ba hôm sau, Khanh hớn hở đem lại cho Thuyên xem một phong thư ướp nước hoa thơm phức. Khanh để bức

thư lên bàn rồi vỗ vai Thuyên nói lớn :

- Kết quả mỹ mãn lắm Thuyên ạ. Thật mình đoán không sai. Thuyên đọc đi thì biết.

Thấy những nét chữ của Lê chạy lăn tăn trên mặt giấy, Thuyên tự nhiên cảm thấy lòng mình hồi hộp một cách lạ. Có lẽ vì lần đầu tiên Thuyên được thấy một bức thư tình của người con gái. Hay đúng hơn nữa là bức thư ấy sở dĩ có được là nhờ bức thư của Thuyên.

Thuyên đã đọc qua ba bốn lượt rồi, nhưng cũng còn muốn đọc thêm ít lượt nữa. Lúc thấy Khanh xếp bức thư của Lê bỏ vào bì thì Thuyên tự nhiên đưa tay ra giữ lại. Nhưng chỉ trong nháy Thuyên đã nhận thấy cử chỉ vô lý của mình. Thuyên rút tay về rồi nói sẽ :

- Ủ, Khanh bỏ thư Lê vào bì và cất đi. Mấy lần sau viết thư trả lời cho Lê thế Khanh, Thuyên không thấy mình thản nhiên như trước nữa. Thuyên đã thấy lòng thổn thức lúc viết một câu quá âu yếm hay dùng một chữ quá say sưa. Có lần Thuyên đã nhận thấy lời trong thư là lời của mình. Và Thuyên quên bằng mình đang viết thư dùm cho một người bạn. Thuyên còn nhận thấy công việc của mình là công việc trẻ con nên định xé thư đi không viết nữa. Nhưng nghĩ đến Lê đã bị mê cảm vì giọng văn của mình nên Thuyên lại cầm đầu ngòi viết.

Viết xong thư. Thuyên đọc lại. Thuyên thấy bao nhiêu đoạn đáng đề chữ Khanh thì Thuyên đã viết nhằm chữ Thuyên gần hết. Thuyên mỉm miệng cười rồi nâng bút lên cao chữa lại.

Từ hôm đưa mấy phong thư của mình cho Khanh chép lại Thuyên tự nhiên thấy mình kém vui hơn trước. Thuyên không đùa và nhất là không tinh nghịch như xưa nữa. Bao nhiêu ý nghĩ về Lê cứ lớn vồn luôn trong trí Thuyên.

Có lần Thuyên đã tự hỏi : hay Lê lại biết chính ta viết thư ư ? Những ý nghĩ ấy đã cho Thuyên hơn hở vui một lát. Nhưng Thuyên lại buồn ngay. Vì Thuyên đã nhớ sự lại chuyện Lê và Khanh hẹn gặp nhau trên đỉnh núi Ngự.

Một hôm nhận được bức thư của Lê; Khanh liền đem lại cho Thuyên xem và để tay lên vai Thuyên nói sẽ :

- Thuyên chịu khó trả lời thư Lê cho mình một bận nữa. Thuyên nhớ nói với Lê nếu chủ nhật tuần này ra trường được thì về vùng quê chơi.

Thuyên nghe Khanh nói với đủ các dáng điệu lơ đãng. Hai mắt Thuyên thì dăm dăm nhìn bức thư của Lê. Một đoạn thư của Lê ở trang sau đã làm cho Thuyên giật mình. Hai mắt của Thuyên lúc ấy hoa lên. Thuyên lăm

bầm đọc :

«... Giọng văn của anh sao hôm nay buồn quá. Em đọc thư anh và cảm thấy lòng buồn vô hạn. Anh phải vui đi để em cùng vui với chứ. Anh ạ, nếu anh có chuyện gì bất khoản thì cho em cùng biết với. Dầu chuyện ấy khó khăn đến đâu em cũng có thể giải quyết dùm cho anh được...»

Đọc đến đây, Thuyên bỗng thở dài rồi đưa tay lau mồ hôi trán. Thấy Thuyên ra dáng uể oải, Khanh tươi cười nói sẽ :

- Lại đánh cờ tướng với anh Huệ suốt đêm chứ gì ?

Thuyên đưa hai tay ôm đầu không đáp, Khanh đưa tay lấy phong thư của Lê bỏ vào bì rồi nói tiếp :

- Thôi, để tôi Thuyên trả lời dùm cho mình cũng được. Mình còn phải qua phố mua một chục cam biếu Lê đã.

Nói xong Khanh đưa tay lách trong túi áo lấy ra ba hào đặt trước mặt Thuyên rồi tươi cười nói :

- Đây là tiền nhuận bút để văn sĩ đi ciné.

Không biết nghĩ gì, Thuyên đưa thẳng cánh tay đùa mạnh cả ba hào lăn xuống đất rồi lên tiếng đồng dục nói :

- Có phải tôi đi làm đầy tớ cho anh đâu ?

Khanh trở mắt nhìn Thuyên ngạc nhiên :

- Thuyên muốn nói gì ?

Nhận thấy mình đã làm một việc vô lý, Thuyên đứng dậy đi lượm mấy hào bạc rồi giả vờ tươi cười nói tiếp :

- Chẳng làm đầy tớ cho anh là gì ? Tối nào anh cũng sai người ta đi ciné rồi khuya anh lại bắt người ta kể chuyện trên màn ảnh khô cả cổ.

Khanh tưởng Thuyên nói thật nên tươi cười đến tát yêu Thuyên một cái rồi vội vàng đi ra cổng.

Thuyên lẳng lặng ngồi chổng cằm nhìn Khanh đi ra, trong lòng cảm thấy chán buồn một cách lạ. Lúc thấy bóng Khanh đã khuất sau hàng thông, Thuyên bỗng lắc đầu thở mạnh.

## NGƯỜI KHÁCH ĐÊM

**T**rong Ngọc hôm ấy có vẻ bận rộn lắm. Chàng lẩn xăn sắp cái này chữa cái kia như một người quanh năm chỉ biết nghĩ đến việc trang hoàng chung diện. Mỗi tấm kính trên cửa thẳng nhỏ đã lấy nước chùi qua thì Ngọc đến lấy chiếc khăn khô chùi lại. Trông thẳng nhỏ lau kính không kịp cho chàng đánh bóng thì Ngọc lại chạy vào nhà lấy chiếc khăn hoa trùm lên mặt bàn.

Đoạn Ngọc lại trở ra ngoài hiên, đứng thẳng người trông vào ngắm nhá.

Những cử chỉ bất thường ấy tưởng ai cũng cho là lạ, vì thường nhật Ngọc là người bình tĩnh, lạnh lùng hết chỗ nói.

Chàng không săn sóc đến cả áo quần cũng như không săn sóc đến chỗ ở, những người ở quanh vùng ấy không ai còn lạ gì đến tính lôi thôi của chàng nữa. Nhà Ngọc là một căn phòng thuê nhỏ hẹp ở bên Ngự, một căn phòng lúc nào cũng tràn trề cả báo chí. Từ trên bàn giấy đến dưới sàn nhà và luôn cả trên giường nằm ngủ nữa. Vùng Ngọc ở là một nơi hẻo lánh nhất của Huế. Nhưng cũng may không thiếu vẻ đẹp thiên của con sông đào trước mặt hay mấy đồi thông ngự xa xa.

Những người cùng thuê phòng ở gian nhà ấy không

ai biết chàng ở đâu. Họ chỉ biết Ngọc là một người lạ hay hơn nữa, một người bí mật. Có lẽ vì Ngọc ít giao du với ai và cũng không ưa ai muốn đến kết thân với mình.

Phòng tôi thuê ở khít ngay bên phòng Ngọc, nhưng cách gần đến một vài tháng Ngọc mới bước chân qua chơi một lần. Nói là qua chơi cho có vẻ thân mật chứ kỳ thật thì chàng chỉ cốt qua mượn sách hay báo để về đọc thôi. Không ai biết chàng làm gì, đến tôi là người đã ở gần chàng hai năm rồi cũng vậy.

Người ta chỉ biết trước gần đây bốn năm, một buổi mai mùa thu, chàng đem rương, hòm đến vùng này thuê một căn phòng ở, và lẽo đẽo theo sau chàng là một thằng nhỏ lên mười tuổi. Thì cũng nhờ thằng bé này người ta mới biết chàng là Ngọc chứ đã mấy năm họ không thấy một người nào đến hỏi thăm tên chàng. Công việc của Ngọc hàng ngày và cũng có thể nói hàng năm, là mỗi sớm mai đến nhà giấy thếp linh thư từ báo chí. Xong lại trở về nhà đóng cửa nằm đọc một mình hay cặm cuội ngồi viết cho đến lúc thằng nhỏ dọn bữa cơm trưa lên bàn. Công việc buổi chiều của Ngọc cũng một tấn tuồng như khi mai diễn lại.

Nhưng hôm nay cử chỉ của Ngọc đổi khác thì không ai lấy làm lạ lắm : vì ai cũng đoán biết trước như vậy. Không phải vì hôm nay là ngày ba mươi tết, nhưng vì hôm nay có người khách đêm đến viếng Ngọc. Người

khách này cũng có vẻ lạ lùng bí mật không thua gì Ngọc, nghĩa là không ai biết đàn ông hay đàn bà. Người ta chỉ biết hàng năm cứ đến giữa đêm ba mươi Tết thì thế nào cũng có một người đến thăm Ngọc rồi rạng ngày mồng một đã tàng hình biến đi đâu mất. Cũng vì vậy mà ngày ba mươi Tết năm nào, Ngọc cũng dọn vén căn phòng sạch sẽ để tiếp đón người khách đêm ấy.

Ngay lúc tôi mới đến thuê phòng ở, người ta đã kể cho tôi nghe chuyện lạ lùng ấy rồi. Năm ngoái tôi có ý dò xét, nhưng vì bận lắm công việc lo Tết, nên kết quả không được toại lòng lắm. Tôi chỉ biết đêm ấy vào khoảng mười một giờ khuya, nghĩa sau khi chuyển tàu suốt đến Huế gần nửa giờ thì Ngọc đang nói chuyện với ai trong phòng rất vui vẻ. Có lẽ lần đầu tiên, tôi được nghe giọng nói hoạt bát và vui vẻ của chàng,

Ngày ba mươi Tết năm nay, thấy Ngọc dọn dẹp căn phòng ở, tự nhiên tôi lại nhớ đến chuyện dò xét không thành của tôi năm ngoái. Trí tôi đã định thế nào năm nay cũng phải biết người khách đêm của Ngọc là ai mới được. Trọn ngày hôm ấy tôi không đi đâu hết, mặc để cho người nhà chạy đi lo công việc Tết. Sự dò xét của tôi năm nay bắt đầu đã có kết quả. Ngay chiều hôm ấy, tôi dò được Ngọc đã cho thằng nhỏ về ăn Tết.

Ăn cơm chiều xong tôi liền ra đứng bóng cây me đến tối đề dò từng công việc một xảy ra trong phòng Ngọc.

Căn phòng của Ngọc hôm ấy sáng rõ hơn mấy căn phòng khác, và hai bên khe cửa lại lọt ra mấy giòong khói lam thơm ngát. Nhưng mùi hương ấy không biết tại sao lại cứ bắt tôi rùng rợn mãi. Vì phảng phất tôi ngửi như mùi hương ma.

Đồng hồ trên tường phòng tôi đã gõ mười giờ mà phòng Ngọc vẫn còn chìm đắm trong sự yên lặng nặng nề và bí mật. Tôi chán nản đã muốn trở vào nhà thì trong phòng Ngọc bỗng nhiên có tiếng động. Tôi đứng yên nhìn thẳng.

Hai cánh cửa trước phòng Ngọc đã từ từ mở toang ra như hai cánh tay của một cô đạo đang làm lễ. Một hình người đen nhanh nhẹn lọt ra ngoài rồi xoay mình lom khom cúi khóa cửa. Nhưng đèn bên trong vẫn còn đầy ánh sáng. Cái hình đen ấy chính là Ngọc.

Tôi hôm ấy chàng thu hình trong chiếc áo tơi đen và hai tay thì giấu kín trong hai cái túi. Ra đến cổng thì Ngọc đứng ngó quanh một lát rồi cầm đầu đi một mạch về phía ga.

Tôi đoán chắc là Ngọc đi đón người khách đêm nên vui vẻ trở vào nhà ngồi đợi. Nhưng một giờ sau, lúc nghe tiếng giầy nện ngoài sân, tôi vội vàng chạy ra thì cửa phòng Ngọc đã khép lại rồi. Tôi dậm chân tức bực vì sự chậm trễ của mình thì tiếng nói của Ngọc đã đưa

ra nghe ran ran :

- Trông Nhung năm nay đẹp hơn năm ngoái nhiều, nhiều lắm cơ... ồ ! Muốn trêu Nhung thì chán gì cách mà phải khen dỗi Nhung đẹp !... Được, Nhung cứ ngồi tự nhiên, để mặc Ngọc đứng cũng được... Thế nào ? Nhung đi tàu có nhọc không... Ừ ! Ngọc đã đoán biết trước thế nào chuyến tàu hôm nay cũng đông hành khách. Chuyến tàu Tết kia mà !

Ngọc ngừng lại một lát rồi nói tiếp, nhưng giọng nói của chàng lần này hơi run run vì cảm động.

Chúng mình xa nhau đã được mấy năm rồi Nhung nhỉ ?... Bốn năm rồi à ! Nhung nhớ lại có phải thật bốn năm không ?... Ngọc không ngờ thì giờ lại đi nhanh đến thế ! Thôi xa nhau thì xa, miễn tết năm nào Nhung cũng nhớ đến thăm Ngọc như thế này, thì lòng Ngọc cũng đã đỡ giá lạnh lắm rồi...

Tiếng nói của Ngọc đến đây thì bỗng im bặt. Trước bức màn tơ óng ả giữa khuôn cửa sổ, tôi thấy cái bóng đen của Ngọc đi qua đi lại một lúc rồi đứng dừng lại. Tiếng nói của Ngọc lại vắng vắng đưa ra :

- Chồng Nhung cũng vẫn thường đấy chú... Tháng trước Ngọc có gửi hai phong thư nhờ đưa lại cho Nhung không biết Nhung có nhận được hay không ?... Không

được à ! Thế thì lạ nhỉ ?... Không, Ngọc có viết sai địa chỉ đâu, anh ấy vẫn còn làm nhà Đoan đấy chứ... Ồ ! Thế thì Ngọc làm địa chỉ thế nào được ! Được Nhưng cứ ngồi, để mặc Ngọc. Đã bảo Nhưng chớ nên khách sáo lắm mà Nhưng không chịu nghe... Thôi, đã mười hai giờ khuya rồi, chúng mình nên mở rượu uống mừng xuân đi thôi.

Tiếng nút bắn ra khỏi chai, tiếng chạm cốc lại dội lên một lần trong phòng Ngọc. Xa xa và quanh vùng bên Ngự, tiếng pháo lại nổ ran lên một lần không muốn ngớt.

Thế là đã thêm một năm nữa mà người khách đêm của Ngọc tôi vẫn chưa dò ra. Nhưng rõ khô, tiếng nói của cô Nhung nào đó lại khê quá, có lẽ khê hơn cả tiếng gió thoảng ngoài trời, vì mấy lần tôi đã nín hơi, định thần nghe, nhưng vẫn không hiểu qua. Tôi đã toan tiến đến gần bên cửa sổ để nhìn vào nhưng ngay lúc ấy tiếng nói của Ngọc đưa ra đã làm cho tôi hơi bối rối :

- Hỏi Nhung thế này có hơi đường đột nhưng mong Nhung tha lỗi cho... Nhung... Không biết Nhung còn có yêu Ngọc nữa không ?

Tiếng nói của Ngọc từ từ sẽ dần, rồi bỗng nhiên im bật. Cách hai phút sau thì thoảng nghe như có tiếng người thả mình rơi trong chiếc và tiếp đến theo sau là

tiếng ai khóc rầm rút.

Tôi run sợ hơn ngạc nhiên, vì không bao giờ tôi lại dám ngờ đến chuyện xảy ra như thế. Mấy giọt sương đọng trên cành me rơi thẳng trên gáy tôi, và theo cổ áo lăn dài trên lưng. Tôi run lập cập. Tôi không thể đứng yên được nữa. Bám chắc hai bàn tay lại để thêm can đảm, tôi rón rén tiến từng bước một đến gần bên cửa sổ. Chỗ tôi đứng còn ẩn trong bóng tối, nên chỉ đưa đầu nhìn qua khe cửa là nhìn được rõ ràng bên trong phòng Ngọc. Nhưng chưa nhìn mà mắt đã hoa lên, tim tôi đã đập mạnh. Lúc tôi đưa mắt nhìn quanh phòng thì tôi bỗng rùng mình khủng khiếp và may tôi trấn tĩnh kịp, không thì đã thét lên một tiếng hoảng hồn trông đêm tối rồi.

Thì có gì đâu. Trong phòng chỉ có một mình Ngọc đang gục đầu trên chiếc bàn con khóc nức nở. Còn cô Nhung, người khách đêm bí mật hằng năm ấy, thì chỉ là cái áo đen dài lả lướt vắt trên bàn, và đâu được năm, sáu cái phong bì xanh dựng một trồng bên cạnh.

Sau dò ra tôi mới rõ, Ngọc và Nhung đã yêu nhau tha thiết. Họ thường hẹn nhau gặp gỡ giữa đêm giao thừa. Nhưng sau Nhung đi lấy chồng. Ngọc như người mất trí hằng năm cứ diễn lại một cách mơ hồ và tưởng tượng những phút gặp gỡ âm thầm và buồn thương.

## LÀM

Tân đạp xe về phía làng Thanh thủy, một buổi trưa mùa thu. Đường đi khúc khuỷu chạy dọc theo mé sông An cựu và vượn qua nhiều đám ruộng sẵn xanh tươi. Gió thổi đều đều trong ngọn cây và rung nhẹ những tờ nắng nhạt. Tân uốn ngực thở dài và như cảm thấy máu chạy đều hơn trước.

Tân mặc áo sơ mi cụt nên hai cánh tay trước phơi trần dưới ánh nắng dịu. Mỗi lần một ngọn gió do tay áo chạy bông vào ngực, Tân lại thấy như lòng mình mở rộng. Tân sung sướng và đoán liền một chuyện gì vui sắp xảy đến.

Thỉnh thoảng thấy lạch con xa xa sẻ ngang đường, Tân vội vàng nhảy xuống xe. Lạch này do mấy người vùng quê đào để đập nước vào ruộng cho dễ. Cứ đi một đoạn đường ngắn Tân lại phải hấp tấp nhảy xuống để xách nổi xe bước qua lạch.

Có lúc Tân phải đạp xe dưới giàn bí trồng giữa đường như lạc vào sân nhà ai. Lúc đi qua xong, Tân có ngay cái cảm giác như vừa lái xe đi qua hầm. Ra khỏi tòa lá xanh um và im mát của giàn bí, Tân liền cố sức đạp thật nhanh cho có vẻ con tàu đang chạy. Được một quãng xa thấy hơi nhọc, Tân mới đạp từ từ.

Trước cảnh bao la của ruộng lúa; Tân như say sưa mê mết. Tân tiếc những buổi hôm nhàn rồi lại không về quê chơi. Qua khỏi cầu tre, Tân liền dừng xe lại. Tân ghé bên cái quán tranh gần đấy và hỏi một bà già ngồi trên ghé.

- Bà làm ơn cho biết nhà anh Trần Hải ở đâu đây ?

Bà già liền ra giữa đường đưa tay về phía đồng xa và nói :

- Cậu cứ đi về phía này, chừng một cây số, rồi lúc nào thấy ngôi chùa, cậu hãy bỏ chừng năm cái cổng phía tay mặt thì đến nơi.

Tân nhìn về phía xa đáng nghĩ ngợi, Bà già tưởng mình chỉ chưa rõ nên nói tiếp :

- Hay lúc qua khỏi chùa, cậu thấy cổng nhà nào có hai cột trụ vôi thì đó tức là nhà cậu Hải. Ở vùng ấy chỉ có nhà cậu ta mới có cổng bằng vôi.

Tân cảm ơn bà già, rồi lên xe đạp nhanh hơn trước.

Tân và Hải là hai người bạn cùng lớp, chơi với nhau rất thân. Nhưng khi đậu bằng thành chung xong, hai người lại xa nhau và từ đấy ít khi gặp nhau. Tình cờ một hôm Tân gặp Hải về phố chơi, rồi sau nhiều câu chuyện vặt, Hải mời Tân ngày mai chủ nhật về nhà mình ăn

cơm cúng đất. Tân vui vẻ nhận lời ngay. Nhưng lúc chia tay, Tân hỏi nhà bạn ở đâu cho chắc chắn, Tân chỉ nhớ mang mang Hải đã nói nhà anh ta ở làng Thanh thủy, cách Huế chừng mười hai cây số.

Qua khỏi ngôi chùa gần che khuất vườn chuối sứ, Tân liền xuống xe đi bước một. Được một quãng khá xa, Tân mới thấy hai cột trụ vôi mới trắng. Tân lấy khăn chấm mồ hôi trán thở dài khoan khoái. Thấy cụ già đang ngồi chẻ lạt bên vệ đường dưới bóng cây, Tân liền cất mồm đến chào hỏi :

- Thưa cụ có phải hai cột trụ vôi là cổng nhà anh Hải không ?

Cụ già cất cặp kính xuống nhìn Tân rồi đáp :

- Vâng, đó là nhà cậu Hải.

Tân cúi chào cụ già rồi đến dựa xe bên thân một cây ổi. Trời lúc ấy đã đứng trưa, gió thổi vi vèo trong bụi hóp già và đưa mùi mít chín thơm phảng phất. Đi giữa hai hàng cau cao ngọn, Tân tự nhiên thấy mình thấp và bé quá, Tân sắp sẵn một câu trong trí để nói với Hải và cũng tưởng tượng trước vẻ mặt mừng rỡ của Hải lúc mới thoát thấy mình. Gần đến sân Tân cố ý dìm mũi giày xuống cho tiếng đế đỡ kêu.

Trong một ngôi nhà ba căn lợp ngói, Tân không hề

thấy bóng một người nào qua lại. Tân cất mũ đứng chờ. Bên trong vẫn yên lặng. Cái yên lặng kéo dài lan từ trong nhà ra tận vườn. Tân mong có một con chó ra sủa để người nhà biết có người đến thăm. Nhưng Tân thất vọng. Một con gà mái đem con đến ăn trên một rễ mè phơi giữa cỏ.

Tân tự nhiên thấy tiếc của và thọc tay đuôi bầy gà đi. Con gà mẹ chỉ né mình một bên rồi điềm nhiên gọi con đến ăn như cũ - Bỗng sau lưng có tiếng động. Tân quay lại - một người đàn bà - chừng là một thiếu phụ - mặc áo trắng từ ngoài cổng đi vào. Tân vui mừng tiến đến hỏi :

- Thưa cô, có anh Hải ở nhà không ?

Thiếu phụ nhìn Tân một lát, tự nhiên để nở một nụ cười hoài nghi trên đôi môi son nhạt rồi đáp :

- Vâng, em nó ở nhà. Mời cậu vào chơi.

Nụ cười của thiếu phụ vẫn chưa chịu tắt, làm Tân ngỡ ngàng và áy náy vô cùng - Tân đi vào nhà và lắng lắng lại ngồi trên chiếc ghế mây. Tân tự nhiên thấy lòng không yên và cảm như có một chuyện gì kỳ lạ đang bao quanh mình. Thiếu phụ điềm nhiên xách nón đi ra cổng sau khi nói :

- Cậu ngồi chơi để tôi ra cổng gọi em Hải về.

Tân băn khoăn muốn đi theo, nhưng nụ cười của thiếu phụ còn lớn vồn trong trí Tân và hình như bắt Tân ngồi lại. Tân đưa mắt nhìn quanh nhà và ở đâu Tân cũng nhận thấy gọn gàng và thứ tự. Bên kia căn nhà, có lẽ là phòng học của Hải, Tân lại thấy sách vở rơi bừa bãi trên mặt phản. Căn giữa là bàn thờ, và gần đấy, trang Thổ Công. Tân vẫn không thấy gì lạ. Tân lẩm bẩm :

- Hải kỳ quặc thật. Mời mình đến ăn cúng đất lại đi vắng và trong nhà cũng không thấy vẻ cúng kỵ gì hết. Có lẽ Hải lừa mình.

Một chút hờn dỗi không đâu lại như nẩy nở trong lòng Tân. Tân chực Hải về thì trách ít câu lấy lệ. Phía sau vườn, Tân cứ nghe sột soạt như có người đi. Nhưng nhận kỹ Tân mới biết tiếng lá cây mài chạm với nhau. Ngồi trong một căn nhà vắng người lại bày biện toàn bằng đồ xưa bằng ngọc nhỏ sắp trên bàn, Tân thấy hơi băn khoăn và khó chịu. Tân định đứng dậy đi ra cổng, thì một cậu bé đã hấp tấp chạy vào nhìn Tân nói sẽ :

- Anh tôi nói lên mời cậu xuống bờ sông đứng chơi cho mát.

Tân vui mừng đứng dậy đi ra cổng theo cậu bé. Ra khỏi cổng đi ngang đường rồi chui qua một vườn chuối rậm Tân mới nom thấy ánh sáng lấp lánh của hai giòng sông. Đến đấy cậu bé xin phép Tân trở về để trông nhà.

Tân gật đầu rồi theo đường mòn đi về phía bên.

Thiếu phụ ban nãy đứng quay lưng nhìn ra sông, dưới bóng cây thanh trà sây quả. Không biết tại sao Tân lại nghĩ thiếu phụ đang chúm chím cười, nụ cười nghi ngờ làm Tân vừa khó đoán và khó nghĩ. Từ ngoài cổng, một chiếc thuyền nhẹ từ từ rẽ nước tiến vào bờ. Hải xây lưng vào bờ ngồi đối diện với một thiếu nữ chít khăn tang. Hải rón sức chèo, còn thiếu nữ thì dăm dăm nhìn lên Tân. Từng mảnh ánh sáng nhạt do mặt nước đưa lên chập chờn nhẹ trên toàn người của thiếu nữ Tân tự nhiên cảm thấy một thứ tình lạ vuron qua lòng, nhẹ nhàng và mơn trớn.

Tân đứng nhìn không chớp mắt. Thiếu phụ đứng trên bờ lên tiếng gọi :

- Em Hải chèo nhanh lên !

Muốn đỡ bờ ngõ, Tân cũng định gọi Hải, nhưng cặp mắt mở rộng của thiếu nữ nhìn Tân như có sức thôi miên bắt Tân đứng lặng. Thuyền lướt dưới mấy cành đa vuron ra sông làm những rễ tơ dài thả loà xòa trên vai thiếu nữ. Thiếu nữ đưa một tay khoác nhẹ và cúi đầu để tránh vài ngọn lá đa.

Tân tự nhiên giật mình để một tiếng kêu sẽ kinh ngạc. Vì lúc ấy người trai trẻ quay đầu nhìn vào bờ. Tân mới

nhận rõ không phải là Hải bạn mình. Tân ngập ngừng và bối rối quá. Và chính thiếu niên cũng tỏ vẻ ngạc nhiên và ái ngại. Thiếu nữ đón đến bước lên bờ. Một thứ đẹp duyên mị và trong trẻo gợi trong dáng điệu yêu kiều của cô ta. Thiếu phụ đến phủi bụi trên vai thiếu nữ và mỉm cười nhìn Tân - lại nụ cười ban nãy làm Tân ngại ngùng hơn nữa. Mắt cứ nhìn thẳng Tân lùi lại mấy bước rồi đổ ngược, Tân đưa tay níu một cành lá đưa loang loáng bên cạnh. Vô tình, Tân lại vịn nhầm một chiếc khăn màu hồng nhạt nằm vắt ngang trên lá. Đã rạo rức sẵn, Tân lại thấy lòng xao xuyến hơn. Tân tin chiếc khăn choàng ấy của thiếu nữ vì thấy nàng ngược mắt nhìn Tân rồi cúi đầu vội như để che vẻ e thẹn. Tân muốn vắt chiếc khăn lại chỗ cũ, không ngờ mấy ngón tay Tân lại vướng trong tua khăn gỡ mãi không ra. Đến lúc Tân lần từng múi gỡ ra thì thiếu niên cũng vừa đến đứng bên cạnh Tân áp úng :

- Anh tha lỗi, tôi tìm người bạn tôi tên Hải, họ lại chỉ vào đây.

Thiếu niên tươi cười nghiêng mình bắt tay Tân :

- Vâng, thì chính tôi cũng tên Hải. Có lẽ anh định hỏi thăm anh Hải trước kia có học trường Khải-định.

Tân thấy trong lòng hơi vững nên nói vội :

- Vâng, chính thể ; anh Trần-Hải.

Thiếu niên lại mỉm cười :

- Thì tôi cũng Trần-Hải. Các bạn ở xa đến đây thường lẫn lộn luôn, mà tưởng lẫn cũng dễ hiểu !

Tân tưởng là một câu nói khá yên lặng. Thiếu niên lại tiếp :

- Nhà anh Hải bạn anh ở xa cách đây một cây số, cứ đi thẳng theo đường cái đến bến đò chợ....

Thiếu niên dúi mày ngẫm nghĩ một hồi chừng tìm chưa ra nên quay lại hỏi thiếu nữ :

- Chợ gì ở gần am Vân thiên, em nhỉ ?

Thiếu nữ với giọng trong trẻo đáp :

- Chợ Mai.

Thiếu niên quay lại nhìn Tân cười nói tiếp :

- Vâng, chợ Mai - chợ Mai thường đông buổi chiều dễ nhớ thể mà cũng quên anh đến bến đò chợ Mai thì chính nhà anh Hải ở bên kia sông.

Thiếu nữ ngẩng đầu vén mái tóc nói sẽ :

- Anh nói thế thì ai hiểu được - phải nói là ngay bên

kia bên đò chứ !

Thiếu phụ vẫn đứng bên cạnh thiếu nữ mỉm cười :

- Lại không biết. Đã có lòng thì nhà ở đâu người ta lại tìm không ra.

Tân biết là câu nói chế mình, nên đứng cúi đầu yên lặng. Thiếu nữ cũng quay nhìn ra sông. Tân chỉ đợi thiếu nữ quay lại là chào và xin đi ngay. Nhưng chờ mãi, Tân vẫn thấy thiếu nữ đứng yên và không nhúc nhích. Một lát sau như tìm được kế, Tân bắt tay thiếu niên nói lớn :

- Thôi, xin chào anh. Và mong anh tha lỗi cho về sự quấy rầy vô lý của tôi...

Thiếu niên cười ngắt lời :

- Có phải tại anh đâu.

Ngay lúc ấy, thiếu nữ quay gót lại nhìn Tân, Tân nghiêng mình chào. Thiếu nữ đáp lại bằng nụ cười thoáng hiện trên đôi môi son thắm. Tân lẳng lặng đi ra phía đường, khập khệng và mất tự nhiên, vì tưởng thầm thiếu nữ đang đưa mắt dán nhìn theo chân mình.

Qua tuần sau, cách vài ngày, Tân lại về thăm bạn một lần, vì nhờ Hải Tân đã biết được thiếu nữ tên « Ngọc Minh » xưa kia có theo học ban thành-chung trường Đồng-Khánh. Và chắc thiếu phụ là chị ruột của thiếu

nữ. Một người chị hiền, nhưng hay nghi, nghi nhất là những bạn trai của em mình. Và sự nghi ngờ ấy cũng có nhiều phần đúng. Máy anh bạn của Hải phần nhiều đến chơi là vì cô em gái của anh ta, chẳng thế mà có lúc thiếu nữ đi vắng, mấy ông bạn quý lại mượn có khác để chuồn về hết.

Thấy Tân lên nhà chơi mãi, một hôm Hải đã mỉm cười nói đùa :

- Hơn một năm nay chắc mình chết thì cũng không ai biết mộ mình đâu ! Máy tuần nay lại được bạn đến thăm luôn. Có lẽ mình phải xuống tận xóm Thôn để cảm ơn cô Ngọc Minh mới được.

Tân biết Hải chế mình nhưng chỉ cười, để nói lảng qua chuyện khác.

Một buổi chiều, Tân đạp xe từ nhà Hải về, lúc sắp qua nhà Ngọc Minh, Tân lại xuống xe đi bộ. Đến trước hai cột trụ trắng, Tân tần ngần dừng lại. Tân tự nhiên ước ao trời mưa để mượn cớ chạy vào nhà Ngọc Minh xin núp. Nhưng cảnh trời hôm ấy lại tươi và sáng quá. Tân đang đăm đăm nhìn vào nhà thì sau hàng chè tàu, Tân thoáng thấy một người mặc áo trắng đi qua, Tân quay lại thì ra Ngọc Minh ở trong vườn đang đón chân đưa chiếc sào dài chọc bừa.

Tân muốn nói ít câu để làm quen nhưng lúng túng chưa biết lựa câu nào. Ngay lúc ấy thiếu nữ cũng nhìn ra thấy Tân, và đơn đã lên tiếng chào :

- À, anh muốn hỏi anh Hải phải không ?

Tân đáp ứng :

- Vâng... Nhưng không !

Thiếu nữ tươi cười để lộ hai hàm răng trắng ngọc !

- Chắc hôm nay thì anh không làm lần nữa chứ ?

Tân tự nhiên thấy hai má bùng then.

- Vâng tôi đã hỏi lòng tôi rồi. Và tôi không làm nữa.

Nói xong, Tân vội chào thiếu nữ rồi lên xe đạp về. Dọc đường, Tân cứ băn khoăn không biết Ngọc Minh có hiểu thấu lời nói bóng của mình không ?

Aout 1939

## HỘI CHỢ HUẾ

Về dịp hội chợ Huế năm vừa qua, gian hàng của Tuyên lại dọn khít bên gian hàng một người Bắc. Bên tay trái là gian hàng tơ lụa ở Nam-kỳ. Tuyên làm thư ký cho hội bán muối ở Sông-cầu, người mạnh bạo nước da hơi thâm. Năm ấy Tuyên bàn với chủ về chung một gian hàng ở hội chợ Huế để tiện việc quảng cáo thì được chủ nhận lời ngay. Tuyên được cử ra Huế để dọn gian hàng ấy.

Một hôm Tuyên đang xem người ta dọn ghế từ trong gian hàng mình thì bỗng nghe bên kia nhà có tiếng người Bắc nói chuyện. Tuyên mỉm cười lầm bầm :

- Đây mới thật Trung, Nam, Bắc... một nhà.

Lúc thấy mấy người nhà sắp xong bàn ghế Tuyên tò mò chạy qua bên gian hàng người Bắc đứng xem. Một bà người Bắc và cậu con trai đang loay hoay sắp những đồ bằng đồng lên trên ngăn tủ. Thấy hai mẹ con làm lụng ra chiều khó nhọc nên Tuyên cũng muốn vào làm giùm. Tuyên tiến vào trong gian hàng thêm vài bước rồi đứng thẳng người nói :

- Đồ đồng nặng mà cụ thì yếu, cụ để cháu sắp dùm cho.

Hai mẹ con nghe tiếng nói thì quay đầu lại. Bà Túy đưa trái cánh tay lau mồ hôi trán nhìn Tuyên nói sẽ ra đáng cảm động lắm.

- Chúng tôi không dám vì chắc làm phiền ông lắm.

Tuyên vội vã ngắt lời :

- Phiền thì chắc không phiền lắm, vì chỉ đứng trông cụ làm tôi cũng đã thấy phiền rồi.

Nói xong, Tuyên đi thẳng vào nhà, sắp cái này chữa cái kia ra vẻ sốt sắng lắm. Bà Túy thấy có Tuyên đến giúp thì vui vẻ hơn trước. Thấy bà ta rinh vật gì hơi nặng thì Tuyên đã đến cướp trên tay và dành rinh cho kỳ được. Tuyên vừa làm vừa huýt còi miệng vang cả nhà. Nhờ tay Tuyên bao nhiêu đồ bằng đồng đều sắp đặt ngay thẳng và trông đẹp mắt hơn trước. Cậu con bà Tuy thì lẳng lặng làm việc, gương mặt bình tĩnh và ngơ ngác trông đến buồn cười. Tuyên thấy sự yên lặng tràn ra lâu quá cũng khó chịu nên quay lại hỏi bà Túy :

- Đồ đạc nhiều thế này mà chỉ hai người thì sắp đặt thế nào kịp ?

Bà cụ đặt xong cái lư đồng trên cái đôn rồi quay nhìn Tuyên đáp :

- Còn nhiều người nữa chứ. Nhưng người nhà thì

sáng mai này mới đến Huế. Tuyên vừa bước lên chiếc ghế cao vừa nói :

- Thế mấy người ấy đi tàu xuốt à ?

Cậu con trai bà Túy buông thả hai tay xuống, trở mắt ngạc nhiên nhìn Tuyên :

- Vâng, nhưng sao ông biết ?

Tuyên đưa mắt nhìn bà Túy mỉm cười :

- Thì tàu xuốt ở Bắc đến Huế vào khoảng sáu giờ. Có khó gì đâu mà không biết.

Bà Túy tươi cười nói tiếp :

- Ông đừng để ý đến những câu hỏi của thằng điên ấy. Lắm lúc nó như người điên thật, ông ạ. Nó tên là Dủ nhưng ở nhà chị nó thường gọi nó là thằng ngốc. Nó ít ăn ít nói lắm. Ít ăn thì không chắc, nhưng sự thật thì ít nói. Truyện gì dễ dàng đến đâu, nó cũng tưởng là bí mật. Rồi hễ ai nói được câu gì hơi khó- khó đoán chứ không phải khó nghe - thì nó đã hỏi : nhưng sao ông biết ?

Nói xong, bà ta lại cười lớn hơn nữa. Tuyên nhìn Dủ cười theo. Nhưng Dủ thì cặm cụi làm lụng như trước, nét mặt vẫn không thay đổi, điềm tĩnh một cách lạ.

Qua hôm sau, vào khoảng mười giờ mai, sắp đặt gian hàng mình xong xuôi, Tuyên liền qua thăm bà Túy. Lúc bước chân vào nhà thì không thấy ai hết. Tuyên ngờ bà ta còn ở trong phòng nên cứ tự nhiên sắp lại mấy cái lư để chưa được thẳng. Lúc thấy cái tượng bán thân một thiếu nữ để giữa bàn, Tuyên liền vung tay lăm bắm : Ồ, tượng này đẹp quá. Nhất là cặp mắt !

Rồi quay mặt vào phòng, Tuyên nói lớn :

- Bà cụ ơi ! Ra cho tôi hỏi thăm cô này một chút !

- Ngay lúc ấy, hai bức màn che trước phòng từ từ vén lên. Một thiếu nữ ăn vận kiểu Bắc chậm rãi bước ra. Trông thấy Tuyên thì thiếu nữ cúi đầu đỏ cả mặt. Tuyên ngượng nghịu quá vì tượng bằng đồng để trên bàn lại một khuôn mặt với thiếu nữ. Thiếu nữ thông thả buông tay thả bức màn bên trái xuống. Tuyên lấp đi lấp lại trong miệng ba, bốn lần mới nói được một câu thật sẽ :

- Cô làm ơn cho tôi biết bà cụ có ở nhà không ?

Thiếu nữ e lệ cúi đầu đáp :

- Gia có.

Ngay lúc ấy, bà Túy và Dủ từ bên ngoài đi vào. Trông thấy Tuyên thì bà ta mừng lắm, tươi cười nói lớn :

- Ông qua chơi đây à. Sáng mai này tôi đợi mãi.

Tuyên cúi đầu nói sẽ như để trách thâm :

- Bà cụ gọi tôi bằng ông mãi. Tôi chỉ đáng đầu con bà thôi. Bà gọi vậy tội trời...

Dủ dẫm dẫm nhìn Tuyên nói tiếp :

- Ông đáng đầu con mẹ tôi, nhưng sao ông biết ?

Bà Tuý phá lên cười :

- Mày ngốc lắm Dủ ơi ! Vào trong phòng lấy vài chiếc ghế ra đây ! Nói xong bà ta quay lại bảo thiếu nữ : Con lấy bình chè tàu mới pha để ông xoi nước.

Dủ vừa đi vào phòng vừa nói :

- Để con xoi nước chứ. Vì ông ấy đáng đầu con mẹ kia mà...

Thiếu nữ và Tuyên đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng cúi đầu một lần, mặt đỏ như gấc.

Bắt đầu từ hôm ấy, Tuyên cứ qua gian hàng Túy thăm luôn. Lúc thì lấy có đem muối kiêu mẫu qua biếu, lúc thì qua xin nước đem về uống. Trước Thìn con gái bà Túy - thấy Tuyên qua thì lẩn mặt. Sau lâu thành quen, Thìn không e thẹn nữa.

Hôm ấy hội chợ đông ngày thứ hai. Tuyên đang ngồi

trước bàn giấy thì Thìn rón rén đi vào. Người ra vào tấp nập qua nên Thìn đã đứng trước mặt mà Tuyên không để ý. Thìn nghiêng đầu về phía trước nói sẽ :

- Thầy Tuyên viết thư cho ai mà vội thế ?

Tuyên ngẩng đầu lên thấy Thìn thì trong lòng hồi hộp vui mừng một cách lạ. Tuyên đứng dậy chỉ ghế mời Thìn ngồi rồi nói sẽ giọng hơi run :

- Cộng lại số tiền bán được hôm qua chứ có viết thư cho ai đâu.

Thìn biết mình nói hơi nên mỉm cười yên lặng. Một lát sau, Thìn đứng dậy nói sẽ :

- Ban nãy có người Pháp hứa sẽ đến mua vài cái lu đồng đen. Mẹ em bảo qua nhờ thầy nói bán giúp cho. Vì để em nói sợ họ không tin và sợ họ mặc cả lời thôi lắm.

Tuyên đưa tay xếp lại giấy tờ để trên bàn rồi tươi cười đáp :

- Nhờ với chẳng nhờ. Cô thì giỏi dùng những chữ khách sáo lắm.

Thìn liếc mắt nhìn Tuyên mỉm cười không đáp.

Lúc hai người vừa bước vào gian hàng thì người Pháp

cũng vừa đến. Sau năm phút mặc cả, người Pháp mới chịu nhận mua hai chiếc lư đồng sáu chục bạc. Thấy cái tượng bằng đồng của Thìn để trên bàn, người Pháp cũng đòi mua nhưng Tuyên đã vội vã quay lại hỏi Thìn :

- Cô đã bằng lòng bán tượng này cho tôi rồi phải không ?

- Giạ phải.

Người Pháp liếc nhìn Thìn rồi với một giọng hóm hỉnh cười nói :

- Nhưng còn một tượng nữa chắc chưa có người làm chủ ?

Tuyên đưa mắt đăm đăm nhìn Thìn nói sẽ :

- Cả hai.

Thìn cúi đầu nhìn xuống hai má ửng đỏ. Vài sợi tóc tơ lả lơi tỏa xuống trán. Bà Túy đứng một bên không hiểu mấy người nói gì, thật thà nói lớn :

- Tôi chỉ bán lư đèn và các vật bằng đồng thôi. Còn cái tượng thì để chung chứ không bán.

Người Pháp giả vờ chặc lưỡi tiếc thắm rồi cười nói :

- Tôi tiếc quá.

Tuyên đưa mắt nhìn Thìn rồi làm ra vẻ băn khoăn nói tiếp :

- Và tôi cũng tiếc quá.

Tối hôm ấy đến quá nửa đêm hội chợ mới đóng cửa. Tuyên định qua thăm Thìn thì gặp ngay Thìn đi với Dủ vào gian hàng mình. Hôm ấy Thìn mặc áo màu lục điểm bông trắng nên trông người tươi tắn và dong dầy. Thìn mới để chân lên bực thềm đã tươi cười nói lớn :

- Thầy Tuyên chưa cho người đóng cửa hàng à ? Chúng tôi định qua mời thầy qua nhà tôi ăn chè đây.

Tuyên hớn hờ đáp :

- Tôi cũng biết trước, nên cứ để đèn trong nhà sáng. Chẳng không cô sẽ bảo tôi đi ngủ và không qua mời nữa.

Thìn nghe nói ôm bụng cười như nắc nẻ. Còn Dủ thì ngơ ngác nhìn Tuyên rồi nói lớn :

- Bên tôi có nấu chè thật, nhưng sao ông biết ?

Thìn Tuyên nghe nói đua nhau cười tức cả bụng. Qua bên gian hàng Thìn, Tuyên không thấy bà Tuý đâu hết. Thấy Tuyên đưa mắt nhìn quanh, Thìn hiểu ý nên nói trước :

- Me em có người bà con mời qua phố ở lại rồi.

Lúc ngồi vào bàn ăn, tự nhiên Tuyên có cảm giác được Thìn xem như người nhà. Thìn ân cần hỏi Tuyên những chuyện vặt ở Sông-Cầu làm Tuyên sung sướng và cảm động thêm. Nghe Tuyên tả cảnh đẹp ở tỉnh nhà, Thìn bất giác vỗ hai tay xuống bàn tươi cười nói lớn :

- Theo anh kể thì phong cảnh tỉnh Sông-cầu em ưa lắm và em cũng muốn ở đấy lắm.

Tuyên tươi cười nói tiếp :

- Cô Thìn muốn ở Sông-cầu thật à ?

Thìn sợ Dủ hiểu câu nói bóng của mình nên vội nói chữa :

- Vâng, nếu được thì em bàn với me em dọn một cửa hàng trong ấy cho vui.

Tuyên nhìn Thìn thật thà nói sẽ :

- Nếu chỉ dọn hàng thôi thì xa xôi lắm cô ạ.

Thìn cúi đầu nhìn xuống bàn rồi thì thầm nói sẽ như để một mình nghe :

- Nhưng miễn không xa... là được.

Tuyên nghe nói cảm thấy lòng sung sướng nhưng

không dám nhìn Thìn; vì sợ gặp cặp mắt của Thìn thì không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Thấy Dủ dăm dăm nhìn mình, Thìn liền đứng phắt dậy cười nói :

- Tôi hôm nay không biết tại sao em nói chuyện nhạt lẩm. Nhưng chắc không can gì, vì em được ở bên gian hàng... muối.

Tuyên được dịp ngẩng đầu lên nhìn Thìn, nhưng hai cặp mắt vừa gặp nhau, hai người đã cúi đầu một lần nhìn xuống đất. Dủ đứng dậy nhìn Thìn rồi tươi cười nói :

- Chị thường bảo em ngốc, nhưng em cũng ngốc theo chuyện thôi chứ !

Nói xong Dủ đi thẳng vào phòng cười chúm chím. Tuyên, Thìn đưa mắt nhìn Dủ rồi quay lại nhìn nhau mỉm cười im lặng.

Người đến xem hội chợ càng ngày càng thưa dần. Chỉ còn nửa giờ nữa là hội chợ đóng cửa lần cuối cùng. Tuyên cảm thấy sự phân ly sắp đến nên buồn không đi đâu hết. Trưa hôm ấy Tuyên thần thò qua gian hàng Thìn thì thấy bà Túy đang sắp đặt đồ đạc vào thùng với Dủ. Thấy gian hàng trống trải dần, Tuyên tự nhiên muốn bung mặt khóc. Thìn thì đang ngồi viết chữ thật lớn trên mặt thùng. Thấy Tuyên qua Thìn ngẩng đầu

lên nhưng ghen ngạo không nói được câu gì. Mỗi cái thùng để trước mặt, mỗi thùng rơm khô đều nói cho hai người cảnh chia ly sắp đến.

Thìn vẫn cầm cúi ngòi viết, nhưng nét chữ run run không được tự nhiên như trước. Thấy Tuyên đứng nhìn, Thìn liền viết nhanh trên thùng một hàng chữ thật lớn và thật rõ :

Mademoiselle Thìn, 1239, phố Hàng-Đồng Hà-nội.

Tuyên hiểu ý Thìn cho mình biết địa chỉ nên cảm động lắm. Nhân mẹ chạy vào phòng lấy giấy, Thìn liền e dè lên tiếng nói :

- Tối nay em ra Bắc rồi anh ạ.

Hai chữ « ra Bắc » làm cho Tuyên giật mình, nghe đau đớn và thiết tha vô cùng Tuyên cúi đầu nhìn lên mái tóc Thìn nói tiếp :

- Cô Thìn ạ, lòng tôi đau khổ lắm.

Dù ngừng tay nhìn xuống đất, nét mặt rầu rầu nói sẽ :

- Lần này em hiểu tại sao lòng anh đau khổ rồi.

Thìn và Tuyên ngừng đầu nhìn nhau, hai cặp mắt thăm đày cả lệ.

## HỘI GHÉT ĐÀN BÀ

Lũ, Mão, Dần, Truu, Thuyên là năm người đã thất bại lắm lần trong trường tình. Đối với tình yêu, bọn họ không còn một chút mỹ cảm nào nữa. Họ ở chung với nhau và nhất định không giao thiệp với một người đàn bà nào hết.

Trước kia chỉ có hai người Lũ và Truu. Họ thuê riêng một căn nhà hẻo lánh ở xóm Nam-giao, một nơi mà những tiếng ồn ào của Đê-kinh không còn vang dội nữa.

Lũ viết giúp cho một tờ báo lớn ở Huế, còn Truu thì đỗ lục sự năm ngoái, ngày nào cũng khoan tay ngồi chờ tin Nam triều bổ dụng. Kỳ nghỉ hè vừa mãn, căn nhà ấy lại tiếp thêm ba anh chàng nữa : là Mão, Dần, Thuyên, sinh viên trường trung-học Khải-định. Bộ ba này cũng đồng bệnh như Lũ, Truu, nghĩa là rất ghét người phái đẹp.

Năm người ở hòa hợp với nhau và ra chiều thương yêu nhau lắm. Trong nhà ít khi có tiếng cãi lộn, và chúa nhật tuần nào anh em cũng vui vẻ rủ nhau cùng đi chơi phố.

Cái tính khe khát với đàn bà mỗi ngày một thêm rõ rệt kịch liệt. Nhà hàng nào có người đàn bà ngồi bán thì bọn họ nhất định không chịu vào mua một thứ gì bao

giờ.

Và chưa nói treo những tranh ảnh đàn bà vội, đến trong đây rương bọn họ cũng không để những của quý ấy nữa. Sách bọn họ thích đọc nhất là những tác phẩm mạo hiểm của Jules Verne, vì trong ấy tác giả ít khi, hay không khi nào nói đến đàn bà. Trước sân, bọn họ không chịu để cho một thứ hoa nào mọc dầu là hoa cỏ, vì bọn họ cho tên hoa nào cũng có trùng với tên những người con gái.

Bọn họ luôn miệng rửa đàn bà là yêu quái, chỉ biết lừa dối và không khi nào thành thật. Và bao nhiêu tánh xấu trong đời họ đều rộng rãi ban cho phái bọn phụ nữ hết.

Thấy thế, mấy cô bạn hàng rong trong xóm cũng tặng lại năm anh chàng cái tên « ngũ quỷ ».

Một hôm người thợ giặt đem áo quần đến phân phát, Lữ bảo Thuyên đứng gần bên phản :

- Thuyên, passez-moi mon robe !<sup>3</sup>

Thuyên ngạc nhiên nhìn Lữ hỏi lại :

- Mon robe ?

---

3 Thuyên đưa dùm cho tôi cái áo.

Lữ điềm nhiên cười đáp :

- Tôi không làm đâu, anh Thuyên ạ. Nếu anh chịu khó để ý một chút thì đã biết bao nhiêu sự bí mật ấy rồi. Riêng tôi thì tôi không bao giờ dùng những chữ Pháp giống cái. Nếu chẳng may tránh không được thì tôi sẽ đổi chữ giống cái ra giống đực. Ví dụ : mon maison, mon tète... và tiện đây xin anh đưa nhanh mon robe và mon chemise cho.

Thuyên với tay đưa áo cho Lữ rồi vừa cười vừa nói :

- Anh mà cũng cương quyết đến thế thì, mon mère cũng phải chịu.

Nói xong, Thuyên bò lăn ra giữa ngựa cười như nắc nẻ.

Từ đây theo gương của Lữ, bọn họ đã làm nên quốc văn Pháp không còn chữ giống cái nữa.

Một buổi chiều, Thuyên mở rương lấy sách ra đọc, thấy một vật còm cộm trong quyển tự vị. Thuyên lấy ra xem thì ra đây là bức ảnh tình nhân của anh ta ngày trước. Thuyên ngắm bức ảnh người yêu rồi bất giác để hai giòng lệ chảy trên hai gò má. Lữ liếc thấy vậy biết trong bọn có người lừa tình chưa tắt, nên tối hôm ấy, giữa lúc anh em đang ăn cơm vui vẻ, Lữ đứng dậy bàn ngay đến việc lập hội « ghét đàn bà ».

Lữ lấy đủ các điệu bộ nghiêm trang, rồi với một giọng đồng dục Lữ lên tiếng :

- Thừa các anh em, trước kia chúng mình là các chiến tướng rất trung thành của phái phụ nữ và chúng mình cũng là tín đồ rất sốt sắng của đạo « Tình-Yêu ». Chúng ta có thể gọi tình yêu là một trong các tôn giáo của nhân loại. Sở dĩ chúng mình trở nên phá giới, là vì bọn đàn bà không biết thưởng công và ái tình là một tôn giáo muôn đời không thoát được khổ...

Bốn anh em ngồi chung quanh bàn vỗ tay hô lớn :

- Bravo ! Bravo !...

Lữ cầm chén nước hớp lấy giọng rồi nói tiếp :

- Vì muốn cõi lòng ta được rắn giỏi, và không sợ lệ nữ nhi làm nao núng, không gì tốt hơn là lập một hội: hội ghét đàn bà. Có hội thì có điều lệ, mà điều lệ hẳn hoi thì chúng ta không sợ giọng oanh của đàn bà cảm hóa nữa.

Truu đứng dậy đưa tay lên trần nhà.

- Tôi xin tán thành cả hai tay.

Thuyên cũng đứng dậy nói tiếp :

- Còn tôi, thêm cả hai chân.

Mọi người đều cười rộ. Chờ cho tiếng cười rút, Lữ đứng dậy nói nữa :

- Nhưng trước hết tôi muốn biết chữ Pháp gọi người ghét đàn bà là gì, vì tôi muốn đặt tên hội bằng chữ Pháp cho oai. Mãi cúi đầu đặt lòng bàn tay vào trán nói :

Chữ ấy tôi biết đã lâu nhưng quên rồi...

Thuyên nói tiếp :

- Nghĩa là cũng như không biết..

- Nhưng tôi còn nhớ mang máng như đoạn trên là miso thì phải.

Thuyên vừa cười vừa nói :

- Miso... Miso... Miso... đi lấy tự vị ra là nhanh hơn hết.

Dần đứng dậy đi lấy quyển tự vị ra để giữa bàn, nắm cái đầu châu lại gục xuống. Dần lật tự vị đến vần Miso rồi đưa ngón tay dò từng chữ một. Loay hoay một hồi khá lâu họ mới tìm ra được chữ misogyne đúng theo nghĩa người thù ghét bọn đàn bà.

Lữ đứng dậy giả vờ lấy giọng nghiêm nghị nói :

- Hôm nay tôi xin đặt tên hội là «Club des Misogynes

» còn điều lệ và quy tắc thì đợi đến phiên hội sau sẽ định.

Truu, Mão, Dần đưa nhau vỗ tay đôm đốp.

Chờ cho tiếng vỗ tay của bạn gần dứt, Thuyên điềm nhiên đứng dậy vừa vỗ tay vừa nói :

- Tôi xin vỗ tay... tiếp theo và hết.

Ai nấy đều nhìn nhau cười ngật ngheo. Việc hội ghét đàn bà chưa thành lập xong thì một chuyện xảy ra làm cho bọn họ lo sợ. Anh Đạt, người nấu ăn trong nhà đã ba hôm lên cơn sốt nặng. Hôm thứ tư bọn họ thuê xe cho anh ta xuống nhà thương Huế và định thuê người khác thế cho anh ta ít uần.

Buổi trưa hôm ấy, bọn họ phải tự xuống bếp nấu cơm canh lấy. Vì trong nhà còn cá, gạo sẵn, bọn họ sợ xuống chợ ăn cơm quán thì bỏ phí đồ ăn uống. Và họ cũng muốn thử tập thói nấu lấy xem ra sao.

Về việc nấu nướng thì họ cắt phần cho nhau rất cân phân, nên không ai còn biết than phiền vào đâu nữa. Phần Lữ nấu cơm, còn Truu thì rửa chén bát Mão, Thuyên, Dần, đi học về cũng phải chui vào bếp làm việc liền. Mão lãnh phần nấu canh còn Thuyên thì nấu cá. Công việc của Dần là dọn bàn vì anh ta tự phụ đã là lưu học hai năm ở trường Mỹ-thuật Hà-nội.

Trưa hôm ấy, ai làm theo công việc này, vui vẻ và không thiếu sự ồn ào.

Lữ thì quên không biết nên trút gạo vào nồi khi nước đã sôi hay nên đổ gạo và nước một lần vào nồi rồi bắc lên bếp.

Trong lúc ấy thì Dần đi tìm hoa cắm vào lọ và sắp sửa ghế bàn lại. Làm công việc ấy xong. Dần nằm phơi bụng trên ngựa để chực các phụ bếp nấu nướng xong để đem sắp đồ ăn lên bàn. Thuyên thì để nguyên quyển sách « Dạy nấu đồ ăn An-Nam » một bên bếp, rồi cứ đọc xong một câu lại bỏ sách đấy đi làm theo câu sách dạy.

Độc đến đoạn cuối thì Thuyên cầu nhàu lắm lắm :

- « Bỏ tiêu, thêm mỡ rồi đập vung lại, thế là xong việc nấu cá nước ». Nói như vậy thì có trời hiểu. Ai biết còn phải đợi mấy phút nữa mới được đem trạch cá xuống bếp. Chẳng lẽ lại để cái trạch trên bếp trợn ngày ?

Mão đứng một bên, đưa tay áo lau mồ hôi trán, bảo Thuyên :

- Anh nói luôn miệng, không để cho tôi nghe nước canh của tôi đã sôi hay chưa.

Thuyên nhìn Mão rồi che miệng cười.

Mão lẳng lẳng lấy thìa khoát trên mặt nước canh một cái rồi múc một thìa nếm. Truu đứng tựa bên cửa sổ vội nói :

- Anh Mão nếm mãi như vậy thì chốc nữa chắc nồi canh của anh ta nấu không còn nước nữa.

Ai nấy nghe anh Truu nói đều cười vang.

Trên nhà trên tiếng anh Dần thỉnh thoảng đưa xuống như ra lệnh :

- Gần một giờ rồi. Anh em nấu nướng đã xong chưa để cho tôi đem lên dọn.

Một lần anh Dần vang tiếng nói là một bên kia căn nhà hướng lên nhíp cười rất trong trẻo của cô Nhung.

Cô Nhung là một nữ học sinh bạn tú tài trường Đồng-Khanh Huế. Cô ta ở chung với ba cô bạn gái khác, khít bên căn nhà của bọn « ngũ quỷ ». Trong mấy cô, cô Nhung là người tinh nghịch nhất. Cô ta biết bọn « ngũ quỷ » ghét đàn bà nên cô tìm đủ cách để được gần bọn họ. Chẳng vậy, trước kia căn nhà của bọn cô ở tận đầu phố, thế mà cô cũng chịu khó đi điều đình để ở bên căn nhà của bọn « ngũ quỷ » cho được. Có lần cô ta đã bảo với chị em bạn rằng :

- Để tôi thử xem bọn họ ghét giống chúng mình đến bực nào cho biết.

Trưa hôm ấy, bọn « ngũ quỷ » đem cơm canh ra ăn rất vui vẻ. Bọn họ vui vẻ vì họ được ăn những thức ăn tự tay họ săn sóc lấy, chứ kể về cách nấu nướng, thì thôi vụng về hết chỗ nói. Lữ khềnh khàng đem cả nồi cơm để trên bàn chứ không biết xới cơm vào trong đĩa. Còn cơm nấu thì vàng khô như ai mới rót nước mỡ vào. Trước khi cầm đũa, Tru đứng dậy lễ phép nói :

- Xin anh Mão và anh Thuyên cho biết bát nào là cá nước và bát nào là cá canh. Vì hai bát xem cũng đầy nước như nhau và cũng mặn chát như nhau nên khó phân biệt quá.

Ai nấy đều cười rộ lên tức cả bụng. Thuyên đứng dậy nói tiếp :

- May chúng mình là đàn ông, chứ đàn bà thì không biết còn phải đợi mấy kiếp nữa mới đi lấy chồng được...

Mọi người lại đua nhau cười nữa.

Chiều hôm ấy, tản tuồng như khi trưa diễn lại. Nhưng bọn họ nấu nướng không được vui vẻ như ban trưa nữa. Vì người nào cũng nhận thấy sự vụng về của mình và không chắc chắn đến vẻ ngon lành của những thức ăn mình sắp nấu. Trong lúc khói bếp tỏa lên um cả nhà thì

cô Nhung từ bên ngoài thoăn thoắt đi vào. Bọn « ngũ quỷ » quay lưng lại nhìn cô ta ngạc nhiên nhưng không giận dữ. Không để cho ai hỏi, cô Nhung vòng tay trước ngực rồi lên tiếng nói rất chậm và rất tỉnh táo :

- Em biết vào nhà các anh lúc này là đường đột lắm. Nhưng mong các anh tha thứ cho. Nếu em vào nhà này là trái lẽ thì xin lỗi các anh, các anh vào nhà... bếp lại trái lẽ hơn nữa. Vì công việc bếp nước là công việc của chúng em. Em định qua xin các anh cho em đảm đương đến những việc ấy một buổi, hay nếu cần thì luôn luôn cũng được, tùy ý các anh...

Bọn « ngũ quỷ » nhìn nhau trâng tráo, không ai dám trả lời.

Cô Nhung thả xuôi tay xuống, chúm chím cười nói tiếp.

- Yên lặng là nhận lời, vậy xin các anh lên nhà trên để cho em làm việc.

Nói xong, cô Nhung chạy lại bên bếp, vẩn nồi cơm xuống giở vung xem trách cá lại rồi đi ra ngoài hiên xắn tay áo ngồi rửa chén bát và nhặt bó rau tươi. Cô ta làm việc nhanh nhẹn và vui vẻ như một con chim sáo ngàn. Không ai nhắc ai, bọn « ngũ quỷ » lần lượt đi lên nhà trên. Bọn họ đến ngồi chung quanh chiếc bàn lớn

rồi thảnh thơi đưa mắt nhìn xuống dưới nhà bếp như đợi chờ ai. Một lúc sau tiếng cô Nhung ở dưới bếp đưa lên, lạnh lạnh :

- Chai nước mắm các anh để đâu, em tìm mãi không ra.

Thế là năm người đồng đứng dậy đi một lần xuống bếp.

Nửa giờ sau, cô Nhung đem sắp lên bàn những món ăn khói bay ra thơm phức. Ngoài ra mấy thức ăn thường, cô ta còn làm thêm một đĩa cá hấp và hai đĩa cá nướng nữa. Năm người ngồi vào bàn rồi kẻ miệng vào tai nhau khen đồ ăn ngon mãi.

Bọn họ chưa ăn đã khen ngon trước, vì món nào cô Nhung sắp lên bàn trông cũng đẹp mắt và nóng hổi cả. Cô Nhung xới cơm vào một đĩa bàn lớn rồi đem vào năm cái chén, đoạn để trước mặt năm người,

Trong lòng bọn họ ai cũng định mời cô Nhung cùng ngồi ăn cho vui nhưng không ai dám lên tiếng trước. Cô Nhung đoán biết thế, nên đứng xoa tay tươi cười nói :

- Thôi mời các anh ăn cơm. Còn em thì xin lỗi, vì em đã ăn cơm bên nhà rồi.

Thuyên đứng dậy ú ớ :

- Chúng tôi xin cảm ơn cô...

Cô Nhung nhí nhảnh ngắt lời :

- Sao lại cô, gọi bằng em mới dễ nghe chứ ?

Thuyên tái mặt ú ớ hơn trước :

-... Và không bao giờ dám quên ơn cô... em được..

Cô Nhung chấp tay đáp :

- Có gì đâu mà các anh phải bận lòng cảm ơn. Đây chỉ là phận sự của em, hay nói cho đúng hơn, của một người đàn bà thôi.

Cô Nhung nói đến ba chữ « người đàn bà » thật mạnh làm cho bọn « ngũ quỷ » phải cúi đầu xuống đỏ bừng cả mặt. Nghĩ một lát, cô Nhung tươi cười nói tiếp :

- Hỏi thế này có khi tò mò không phải, nhưng mong các anh tha lỗi cho : không biết hội ghét đàn bà của các anh bao giờ mới thành lập ?

Lữ nhìn xuống bàn rồi với một giọng run run đáp lại :

- Có lẽ còn phải đợi kiếp sau, cô ạ. Hay không kiếp nào cũng chưa biết chừng. Bọn « ngũ quỷ » từ đây trở nên bọn « ngũ yêu » vì bọn họ trở lại yêu đàn bà thiết tha hơn trước và người được bọn họ yêu quý nhất - lẽ tất nhiên là cô Nhung.

## ĐÙA

**T**rong bốn người ở chung một nhà, Tề, Ngân, Bảo, Tuấn. Tuấn thì có nhiều đáng điệu lù khù hơn hết. Bốn người này ở một tỉnh và cùng học một trường. Họ xem nhau như tình ruột thịt, đề huề và chiều ý nhau một cách thân mật và dễ chịu. Họ thường gọi Tuấn là anh chàng « Giây Thép ». Vì Tuấn họ Phan lót chữ Thanh nên lúc viết tắt thì thành ba chữ P. T. T. Tuấn con nhà giàu, người vui tính nhưng có hơi bệ vệ. Tuấn ít đi chơi với mấy bạn. Những ngày nghỉ, Tuấn thường lấy sách vở để làm trò tiêu khiển tạm.

Sau mỗi bữa ăn hàng ngày Tuấn thường tráng miệng, nói tráng tinh thần thì đúng hơn, bằng ít câu thơ của Lamartine đọc lớn. Lần nào thức ăn tráng miệng cũng bị ba anh bạn « quý » nhanh tay cướp trước. Tuấn thấy các bạn tinh nghịch thì ngồi cười chứ không bao giờ phát cáu. Tuấn hay chiều bạn quá đến như quên cả lẽ phải. Rồi ai muốn đùa Tuấn cũng được. Lúc nào Tuấn cũng sẵn sàng tin và tha thứ cho các bạn.

Người Tuấn hơi cao, nghiêm chỉnh gần như cụ già non nếu không có cái nụ cười nở luôn trên môi. Tóc thì đã có bác thợ húi chải cho mỗi tháng hai lần. Còn thường ngày thì Tuấn không bao giờ chịu chải tóc.

Chiều chủ nhật tuần ấy, Tuấn đi vắng, Tề, Ngân, Bảo túng tiền đi xem chớp bóng, ngồi bàn bạc với nhau, đề xin tiền Tuấn. Tề lên tiếng trước giọng quả quyết nhưng khôì hài :

- Muốn xin tiền anh « Giây Thép » thì có kế này hay hơn hết. Một kế và chỉ một kế thôi.

Bảo dụì lời hỏi :

- Được rồi nhưng kế gì ?

Tề tươi cười :

- Kế buộc anh « Giây Thép » thêm mấy vòng giây thép nữa : giây thép ái tình.

Ngân trở mặt nhìn Tề không hiểu :

- Giây thép ái tình là cái quái gì ?

Tề nhanh nhẩu :

- Được, tôi cũng sắp cắt nghĩa cho các anh nghe đây. Các anh chắc cũng biết cô Mai cả chứ ?

Bảo mỉm cười :

- Cô Mai, anh và Ngân đeo đuôi bấy lâu nay phải không ?

Tề cười nói tiếp :

- Và cả anh Bảo của tôi nữa. Phải kể tên cả ba chứ. Chính anh là người đầu tiên giới thiệu cô Mai cho chúng tôi kia mà.

- Giới thiệu chứ tôi có thương cô ấy đâu !

Tề trề môi :

- Ừ, có thương đâu, chỉ yêu thôi. Chính anh không được cô ta yêu mới giới thiệu cho chúng tôi. Sự thật thì anh có tốt lành gì !

Ngân chen vào nói :

- Lạc đề rồi. Trở về với đàn cừu của chúng ta thôi.

Bảo tươi cười.

Ba người nhìn nhau cười nức nở. Tề đằng hắng nói tiếp :

- Chúng mình hãy nói liệu Mai yêu Tuấn. Thế nào Tuấn cũng ban thưởng cho chúng mình tiền...

Bảo ngắt lời nói lớn :

- Thế hai anh cũng không chiếm được Mai à ?

Tề buồn rầu :

- Nếu được, thì mình đã không đẩy cho Tuấn.

- Nhưng chắc gì Tuấn chịu tin.

Tề mím môi :

- Tin hay không tin là chuyện khác. Miễn chiều này chúng mình có tiền đi xem tuồng « Silence on tourne » là được.

Ngân láu lỉnh :

- Nhưng không được thì « Silence ou retourne » chứ gì !

Bọn họ lại xếp hai người lại, đưa nhau cười. Giữa lúc ấy thì Tuấn đi xe kéo về. Bảo vờ như không thấy Tuấn, nói lớn :

- Tên « Mai-Tuấn » đẹp quá phải không các anh ?

Tuấn đến để tập sách trên bàn quay lại hỏi :

- Nói chuyện gì lại có tên mình đấy ?

Bảo vờ giật mình lăm lét nhìn Tuấn. Tề đứng dậy kéo tay Tuấn, dẫn vào phòng rồi kê miệng gần lại Tuấn nói sẽ :

- Tuấn biết Mai ở Déca <sup>4</sup> con ông tham Hiếu không?

4 Học sinh Huế thường gọi trường Đồng-Khánh là

Tuấn vừa cởi áo ngoài vừa nói :

- Biết, nhưng nghe đầu Mai là nhân tình của anh Thanh ở Cadet<sup>4</sup> học ban tú tài.

Tề liếc mắt lém lỉnh, nhìn Tuấn :

- Ủ, anh Thanh Tuấn.

Tuấn quay lại nhìn Tề hai môi mấp máy sẽ :

- Ai bảo anh thế ?

Tề him hai mắt lại :

- Thôi chớ giả vờ nữa ông ơi !

Tuấn mở lớn hai mắt đăm đăm nhìn Tề. Một cảm giác hơi lạ thấm nhuần cả người Tuấn. Tuấn tự nhiên cảm thấy lòng mình tê mê một cách khoan khoái.

Tuấn hồi hộp. Tuấn cầm tay Tề run run nói sẽ :

- Anh Tề ơi ! anh nói thật cho Tuấn nghe đi. Tuấn lo sợ lắm. Đừng hỏi Tuấn tại sao, vì chính Tuấn cũng không biết.

Tề nhìn ra cửa, rồi với một giọng bí mật, nửa bông đùa, nói tiếp :

- Tôi nói cho anh biết nhé ! Nhưng anh phải giữ kín mới được.

Hạ giọng xuống, Tề thì thầm :

- Chị Mai yêu anh.

Toàn người Tuấn rung chuyển mạnh. Tuấn có cảm giác một luồng máu lạnh đang chạy khắp người. Quả tim Tuấn đập mạnh. Tuấn cố giữ vẻ bình tĩnh để nói :

- Anh đừng nói thế, lẽ người ta biết thì nguy vô cùng.

Te mỉm cười :

- Người ta đây là Ngân và Bảo phải không ? Vâng, Ngân và Bảo có theo Mai thật, nhưng... Mai không yêu thì cũng phải chịu. Mai yêu anh thì thật phạm đến « ái tình sạch sẽ »<sup>5</sup> của hai anh ấy lắm Nhưng họ không có duyên, nhất là cái duyên thi sĩ anh đã có và Mai vẫn ư.

Tuấn cúi đầu cười ngượng nghịu :

- Thế anh cũng tin tôi là thi sĩ ?

Tề đập nhẹ trên vai Tuấn :

- Chuyện ấy đã đành. Chẳng thế mà vừa rồi, Mai cho con sen đến hỏi :

---

5 Dịch một cách khôi hài chữ amour propre.

« Có anh thi sĩ Tuấn ở nhà không ? »

- Có lẽ con sen muốn nói khác tôi.

Tề cười lớn;

- Con sen quê mùa như cục đất, biết gì mà nói khác.

Ngẫm nghĩ một lát, Tuấn hỏi sẽ :

- Nhưng con sen của Mai hỏi tôi để làm gì ?

Tề đưa tay thoa cằm :

- Nghe đâu Mai sai nó qua mượn quyển « Le jeune  
amant » của Paul Reboux.

Tuấn mỉm cười sung sướng :

- Nhưng Ngân cũng có quyền ấy kia mà. Sao Ngân  
không đưa cho con sen đem về Mai.

Tề cười nhỉnh :

- Nhưng Mai có mượn Ngân đâu !

Tuấn sung sướng lắm nhưng không dám để lộ ra ngoài  
mặt. Với một giọng hoài nghi như trước, Tuấn nói tiếp :

- Chỉ hỏi mượn một quyển sách mà anh dám bảo Mai  
yêu tôi, thật anh không tinh ý chút nào hết.

Tề mỉm môi :

- Nếu tôi không tình ý thì Mai của anh tình ý. Chưa chi đã khen nhau đôm đốp. Sách chán chi thứ lại chỉ muốn tìm ở Tuấn « một người tình trẻ ».

Tề liếc Tuấn mỉm cười nói tiếp :

- Người tình trẻ, hay nếu dịch văn vẻ thêm một chút thì... « Người tình Thanh Tuấn »

Tuấn thấy toàn người run như sợi tơ đàn bấm, nhẹ một luồng máu nóng ứ đầy tim. Tuấn đứng im đưa mắt nhìn qua cửa sổ, lòng rạo rực và tung bùng như được nhìn một nguồn ánh sáng lạ.

Tề thấy mình nói tự nhiên và chắc chắn quá nên thoáng tưởng Mai yêu Tuấn là câu chuyện thật. Tề quay mặt nhìn ra cửa nói tiếp :

- Có lẽ chốc nữa con sen của Mai sẽ trở lại Tuấn hỏi quyền sách ấy.

Tuấn giả vờ không nghe hỏi sẽ :

- Máy anh chiều nấy định đi chơi đâu ?

- Định đi xem chớp ảnh.

Tuấn làm ra vẻ năn nỉ xin đi nhưng trong lòng thì

mong Tề từ chối :

- Các anh cho tôi đi theo với. Vì ở nhà một mình buồn lắm.

Tề vui vẻ :

- Nếu buồn thì chúng tôi cùng ở nhà cho vui.

Tuấn nhìn Tề ngạc nhiên. Tề rời rạc nói tiếp :

- Vì muốn đi cũng không có tiền.

Tuấn tươi cười :

- Tôi còn dư một đồng đấy. Các anh lấy mà đi. Cuối tháng các anh trả lại cho tôi cũng được.

Tề vồn vã :

- Thế anh không đi à ?

Tuấn vẫn đứng yên, nhìn ra cửa sổ :

- Thôi, đề ba anh đi hạn nhì cho sướng.

Tề biết Tuấn muốn ở nhà để đợi con sen của Mai, nên lẳng lặng đi ra cửa. Tề quay lại đóng cửa phòng rồi ra đầu cho Ngân, Bảo nãy giờ đứng núp hai bên cửa để nghe, đi ra ngoài sân.

Từ đó Tuấn thiết tha yêu Mai như một người trong lý tưởng. Ai vô tình nhắc đến tên Mai, Tuấn cũng giật mình. Tuy không thấy con sen của Mai đến mượn sách, Tuấn cũng tự an ủi là Mai đang bận việc. Mỗi lần thấy gương mặt thần thờ của Tuấn thì Tề, Ngân, Bảo đã vẩy nhau ra chỗ vắng cười khúc khích. Họ tìm đủ cách để khen Mai trước mặt Tuấn. Vì chỉ riêng kể ấy, họ mới xin tiền Tuấn được. Họ lại còn đem cho Tuấn lắm hy vọng hão huyền làm Tuấn sung sướng đỏ cả mặt. Một hôm họ nhờ con sen nhà hàng xóm đến vờ mượn cho Mai vài quyển sách. Tuấn đem ra cho mượn ngay và không quên viết câu rất ý vị trên mẫu giấy trắng. Những câu ấy, Tề, Bảo, Ngân lại học thuộc lòng để mua những trận cười mỗi khi nhắc lại.

Một hôm, Ngân gọi Tề, Bảo đến rồi nói :

- Hôm nay thì anh chàng « Giây Thép » bị mắc bẫy rồi.

Tề ngâm ngùi thương Tuấn nói sẽ :

- Kể ra chúng ta cũng tàn nhẫn thật. Vì các anh thấy không, Tuấn đã ăn uống không thường và đâm ra vơ vẩn.

Ngân trề môi :

- Nhưng có cái lợi khác bù vào. Như anh Tuấn đã biết

diện và biết chải đầu tóc thật mượt.

Tề dịu giọng nói sẽ :

- Hay tôi nói thật cho Tuấn biết ?

Bảo chen vào nói lớn :

- Ấy chết, không được. Nếu anh Tuấn biết rõ sự thật thì nguy cho anh ta.

Nghĩ một lát, Bảo nói tiếp :

- Chúng ta hãy để liệu xem sao. Rồi tới đâu hay đấy, chứ bàn tán lảm cùng chỉ tốn công vô ích.

Tề định nói thêm nhưng ngay lúc ấy, Tuấn từ ngoài sân đi vào, Tề giả vờ nhìn vào sách.

Tuấn chưa bước khỏi ngưỡng cửa đã tươi cười nói lớn :

- Các anh ơi ! Tôi mới gặp Mai trong vườn hoa Tỉnh Tâm.

Tề, Bảo, Ngân đưa mắt nhìn nhau có vẻ thương hại Tuấn.

Tuấn đến cầm một cành hoa sen trắng trong chiếc lọ pha lê để giữa bàn rồi nói tiếp :

- Các anh thấy cảnh hoa sen đẹp không ?

Tề lên tiếng hỏi trước :

- Của ai cho anh đây ?

Tuấn vui vẻ :

- Cho ? Không phải ! Phải dùng chữ tặng mới được.

- Ủ thì tặng. Nhưng ai tặng cho anh ?

Tuấn đồng dục nói lớn :

- Thì còn ai nữa ngoài Mai ra. Mai tặng cho tôi một cách gián tiếp.

Tề hỏi dồn :

- Nghĩa là... ?

- Nghĩa là tặng một cách gián tiếp.

Tề Bảo, Ngân, nhìn nhau ôm bụng cười.

Tuấn nghiêm nghị nói tiếp :

- Các anh cười vì các anh không tin. Tôi biết. Được, để tôi nói lại cho các anh nghe. Tôi gặp Mai thơ thẩn đi một mình trong vườn hoa Tỉnh tâm...

Ngân ngắt lời nói :

- Câu ấy nói rồi.

Tuấn cười :

- Thì lần này tôi nhắc lại. Và các anh cho phép tôi nhắc lại một lần nữa. Tôi gặp Mai đi một mình trong vườn hoa Tĩnh-tâm. Lúc ấy Mai đang đi qua chiếc cầu tre bắc ngang hồ. Người Mai lúc ấy uyển chuyển và tươi xinh như...

Tuấn ngập ngừng không tìm ra câu thí dụ. Tề nói tiếp:

- Như một cô gái tuyệt đẹp.

Nghe xuôi tai, Tuấn gật đầu nói theo :

- Như một cô gái tuyệt...

Nhưng Tuấn thấy mình ngớ ngẩn ngay :

- Ví như thế ai lại ví không được. Thôi, bỏ cái ví dụ ví von ấy. À nói đến ví mình mới nhớ đến cái ví đầm của Mai. Mai cầm cái ví đầm da rắn đẹp quá...

Ngân đưa tay lên trán nhà nói lớn :

- Nói nhanh đi thôi. Nói chuyện từ « gà qua lừa » thì không ai nghe nổi.

Tuấn vẫn điềm nhiên kể tiếp :

- Mình chào, Mai ngượng ngịu quá đỏ cả mặt. Mai cầm nghiêng cái nón chào lại nhưng hai mắt thì nhìn đâu đâu. Mình biết Mai thẹn nhưng không dám hỏi gì hết Mai qua khỏi cầu liền đến ngồi trên một tảng đá lớn dưới bóng cây xoan tây.

Mai đưa nón quạt vào người làm tản mát một mớ tóc xanh phủ giữa trán. Mình biết Mai muốn gọi mình đến, vì lúc Mai đưa nón lên quạt thì in như đưa nón vẫy mình lại. Mình quên nói lúc ấy Mai đang cầm một cành hoa sen trắng trên tay. Mình lững thững đi lại về phía Mai, lòng hồi hộp và toàn người hơi run run. Lúc mình qua khỏi cầu thì ác quá, có mấy chị nào không biết, đến giắt tay Mai đi. Trông Mai có vẻ không bằng lòng nhưng rồi Mai cũng theo mấy chị ấy ra bờ hồ xem sen. Trong lúc vội vàng, vô tình hay hữu ý, Mai để cành hoa sen trong chiếc nón lá. Mình chắc chắn là Mai muốn tặng mình một cách gián tiếp nên đem hoa sen về nhà...

Ngân nhanh nhẩu :

- Thế sao không đem luôn cả chiếc nón về luôn thế ?

Tề bám mạnh Ngân rồi lên tiếng nói lớn :

- Lấy nón về làm gì ? Chính Mai có ý để hoa trong nón để tặng Tuấn kia mà.

Ngân hiểu ý và nói tiếp :

- Ủ, mà mình cũng ngu thật.

Tuấn sung sướng đưa hai tay nâng chiếc bình pha lê đi vào phòng, miệng huýt còi và chân gõ nhịp.

Tề, Bảo, Ngân yên lặng đưa mắt nhìn theo Tuấn lòng bàng hoàng và thương hại bạn một cách thiết tha.

## NGƯỜI CHA

Lần nào cũng vậy, tiếng giày của Ba vừa nện trên sân gạch, Li đã vội vàng chạy ra.

Li là con trai của Ba, năm nay mới lên hai tuổi. Nó đưa hai cánh tay nhỏ ra đón hai bàn tay mũm mĩm, năm ngón trắng hồng, đợi Ba tới thêm để ôm chặt lấy chân.

Ba thấy lòng tự nhiên khoan khoái. Những chuyện khó chịu đã làm bận trí chàng trong sở như đã trút bỏ ngay ở trước thềm. Vì nhà Ba là một thế giới con con trong đó có Li. Một thế giới chan chứa sự thân yêu, nũng nịu và ngây thơ, nó khiến cho lòng chàng sung sướng như lòng con trẻ. Nhưng cũng là một nơi rất bề bộn ngổn ngang nữa.

Mấy căn phòng khá rộng bừa bãi những đồ chơi của Li. Trên sàn nhà, dưới gầm giường, cạnh chân bàn, trong góc tường, chỗ nào cũng có những chứng cứ tỏ ra rằng Li đã chơi nghịch ở đó. Một đoàn xe lửa lỏng lỏng cạnh chân sập gu, một con cừu ba cẳng vẫn cúi đầu ăn cỏ giữa quãng đồng tưởng tượng, bên một ông tiến sĩ mất mũi, nhưng cái miệng đỏ chót vẫn mỉm cười... Và dưới tủ chè, con mực đang luống cuống đưa chân trước gỡ cái đầu sư tử mà Li đem úp chụp lên đầu nó. Ba nhìn cái cảnh tượng ấy bằng đôi mắt hờn hờ và khoan dung.

Chàng bước vào căn thán lăm mới khởi dẫm lên đồ chơi của Li. Nhưng Li thì nắm tay chàng kéo lên, đá cả vào những toán lính chì đứng sắp hàng gần một bầy ngựa gỗ.

Đi tới một chiếc bàn ăn cao và rộng, Li không ngần ngại, thon lỏn chui qua dưới bàn và lôi Ba chui theo. Ba mỉm cười, cúi mình khóm nóm chiều ý con. Có khi Ba lỡ cộc đầu vào bàn thì Li phá lên cười. Chàng lại vờ đụng đầu vào bàn lần nữa.

Đến bàn giấy, Ba ngồi xuống ghế thì Li leo lên ngồi chững chạc ngay lên đùi Ba. Rồi ngay từ phút ấy, Li bắt đầu đem hết truyện nọ đến truyện kia ra nói, nhưng chẳng truyện nào ra truyện nào. Li nói huyền thuyên và nói một cách thành thực, cái miệng uốn éo hai cánh mũi mấp máy, đôi mắt sáng long lanh. Ba không hiểu, nhưng cũng gật đầu luôn để chiều lòng con. Ba ví những chuyện của con như những tiếng chim vành khuyên trên cành hót lúc sớm mai : một tràng lời trong trẻo, không mạch lạc, không đầu đuôi và - đó mới là một thú vị êm đềm - không có nghĩa lý chi hết. Li tin rằng câu chuyện của mình kể là chuyện hay nhất đời. Lắm lúc tìm không ra lời Li âm ứ một lúc lâu, cau mày, giơ tay làm hiệu để cô đạt những ý nghĩ bé bỏng của mình, Ba vẫn mỉm cười, vẫn gật đầu, nhưng vẫn không tài nào hiểu được. Trong lúc ấy, vợ Ba dọn com lên bàn và sắp lại ít đồ

chơi của Li vút rải rác giữa nhà.

Trông thấy khói cơm canh bốc lên nghi ngút trên bàn, Li liền bỏ phăng ngay câu chuyện rất quan trọng của mình đi, vội trụt xuống kéo cậu và mẹ Li đến bên bàn «dự tiệc ». Vì từ ngày Li biết và cơm lấy một mình, bữa cơm nào Ba cũng coi là một bữa tiệc nhỏ. Người cha ngồi nhìn đứa con bằng đôi mắt sung sướng khen ngợi, mỉm cười cảm động mỗi khi nó nói những câu dí dỏm ngây ngô.

Ngày nào cũng như ngày nào, cảnh êm đềm của gia đình Ba cũng êm ái ngọt ngào như thế.

Nhưng trưa hôm nay đi làm về, bước qua thềm nhà, Ba vẫn chưa thấy Li ra gọi. Ba nện gót giày thật mạnh để Li nghe tiếng.

Nhưng trong nhà vẫn lặng im. Ba ngạc nhiên và hơi băn khoăn e ngại. Tại sao con chim bé nhỏ kia không thấy riu rít và nhảy nhót ra quần lấy chân chàng ? Sáng ngày, trước khi đi đến sở, Li vẫn còn hồng hào, tươi tỉnh kia mà ! - Không, chắc không có gì đáng lo. Không, chắc em Li không việc gì !

Tuy nghĩ thế, lòng Ba cũng không khỏi se lại.

Cái khuôn cửa vẫn làm khung cho cái hình xinh xắn tròn trĩnh của Li biết bao nhiêu lần nay lại vắng vẻ một cách khác lạ.

Ba vội dần bước đi nhanh vào nhà, rồi hốt hoảng đi tìm hết gian buồng nọ đến gian kia. Chàng bỗng cuống cuống lên, lòng xao động lên lạ lùng. Lúc thấy vợ Ba ngồi bàn thần ở trên ghế, Ba mới vững dạ. Vợ Ba mặt có sắc buồn giận, nhưng không có vẻ kinh sợ như chàng.

Ba hỏi vội, giọng run run :

- Li đâu ?

Vợ Ba thở dài :

- Con với cái thực là cái tội cái nợ !

Ba dịu tiếng hỏi nữa :

- Nhưng nó đi đâu ?

Vợ Ba đứng ngay lên, đến vén bức màn hoa trước bàn giấy trở tay nói gắt :

- Nó đợi cậu đấy, cậu về mà xem.

Li đứng núp sau bàn, đầu hơi cúi, môi ngậm mím lấy một ngón tay, đưa cặp đen láy, tròn xoe nhìn Ba không chớp.

Ba không hiểu, trố mắt nhìn Li.

Vợ Ba tiếp :

- Đẩy cậu về mà xem con cậu ! Ở nhà bê cái chóc cồ xuống nghịch rồi đập vỡ ra rồi đấy.

Ba giật mình. Cái lo sợ lúc đầu đã qua, bây giờ chàng chỉ thấy kinh ngạc. Cái chóc cồ vỡ ! Cái chóc từ đời Khang Hy, cùng với cái nữa trong nhà, vẫn là vật gia bảo của gia đình Ba. Hơn nữa, đó là một đôi kỷ vật rất thiêng liêng mà thân sinh chàng giữ lại sau bao nhiêu thế hệ của giòng dõi chàng. Thường ngày, Ba vẫn bảo vợ rằng đôi chóc ấy phải coi là đôi của quý như tính mệnh của hai vợ chồng mình. Chàng cũng làm vinh hạnh có trong nhà được thứ đồ có giá trị đến như thế. Trong cả tỉnh - trong cả xứ nữa - chàng chưa thấy nhà người nào được làm chủ nhân sung sướng một đôi chóc như đôi chóc của mình. Ba thấy tiếc, thấy tủi nghĩ đến thân sinh chàng, thấy đau đớn trong lòng, và thấy tất cả những tình cảm thiết tha của người vẫn còn quan niệm gia tộc cũ. Li kéo lê từng bước lại gần cậu nó, đưa cặp tay búp bê ra đợi ẵm, đôi mắt van lơn. Trong cơn tức giận. Ba hất tay con đi, run người lên rồi hậm hực bước sang phía phòng ngủ. Li dậm chân xuống đất, oà lên khóc. Ba mặc kệ, Li gào lạch cả tiếng :

- Cậu yêu Li ! cậu yêu Li !

Ba không thềm ngảnh lại.

Lần đầu tiên buổi cơm trưa hôm ấy sự yên lặng thay cho cái vui vẻ thường ngày. Li ngồi ở đầu bàn không còn nững nịu đòi cậu gấp cho như mọi bận nữa. Nó ngoan ngoãn và cơm ăn, và chốc chốc lại nhìn cậu nó một cái. Ba không nói gì hết, vợ Ba cũng dần dỗi và hai người coi như không có Li ở nhà. Đứa bé thở dài và hơi phụng phịu.

Gần xong bữa, Ba lạnh lùng nói :

- Không cho thằng Li ăn mứt bữa nay.

Li ngheo đầu sang một bên nhìn cậu nó, mặt xịu xuống, môi mấp máy chực khóc, rồi đưa hai tay ra đòi mẹ ẵm đi ngủ. Lúc vợ Ba bế Li vào, Li còn ngảnh lại nhìn.

Ba buồn rầu đi sang buồng giấy.

Ngồi cau mày nhìn mãi lên cái lọ mực và thấy một nỗi buồn rầu gay gắt, khó chịu ám trong tâm trí chàng.

Sự bức tức càng nguôi dần thì Ba càng thấy sự nghiêm nghị của chàng vừa rồi hơi tàn nhẫn. Đôi mắt đen láy và yên lặng của Li nhìn chàng lúc này càng rõ vẻ oán trách. Ba bỗng thương con một cách đăm đỗi một cách thiết tha như người có lỗi và ăn năn.

Ba nghĩ đến tiếng kêu khóc của Li lúc trước, nghĩ đến vẻ sợ hãi chịu lụy của đứa trẻ non nớt yếu đuối ấy trước sự giận dữ của chàng. Chàng không ngồi được yên, đến ngay bên chiếc tủ con, rồi thừa lúc vợ đang cắm cúi khâu mẩu khăn hồng, Ba vớ ngay lấy gói kẹo ngọt, thủ vào trong túi và dón đến sang chỗ Li nằm.

Lúc Ba vén cánh màn tuyền lên thì Li đã ngủ mất từ bao giờ. Chàng cảm động díu mắt nhìn con và đặt gói kẹo dưới tay Li rồi cúi xuống hết lòng yêu thương hôn lên khóe miệng xinh nhỏ của đứa bé. Mép Li hơi dính dính. Chàng đưa lưỡi ra ngoài môi, thấy giòn ngọt. Thì ra mẹ Li đã cho Li ăn mút trước rồi.

Ba nhìn mảnh chóc vỡ lắc đầu : Không thể nào tìm cách hàn lại được nữa. Vợ Ba liếc trông theo Ba và nói Li hỗn, Li nghịch ngợm quá, và nếu cứ nuông nó mãi thì đứa bé ấy thành mất dạy. Nàng hẹn rằng rồi nàng sẽ đánh để sửa phạt nó, giọng nói có vẻ gắt gỏng. Ba cũng biết rằng đó là cách nàng vuốt giận mình. Ba không nói gì, nhưng nghĩ bụng :

- Mất một còn một, và tiếc nữa, chiếc chóc cũng vỡ rồi.

Đến tối, Li lên cơn sốt. Nó ngủ không ngủ yên giấc và đêm hay giở mình, vẫy tay và ú ớ trong mơ. Ba luôn luôn đến cúi xuống trước nỗi lo ngại nhìn Li, nắm lấy

cái tay nóng bừng của con và hồi hận như chính vì mình mà con ốm. Vợ chàng nói mạnh rạn :

- Nó sốt qua loa rồi khỏi. Mai lại nghịch ngợm ngay đấy chứ gì.

Nhưng nàng thức suốt đêm ấy và sáng hôm sau, chàng thấy vợ ngồi ngủ ở bên cạnh nôi.

Sau khi dặn vợ rằng nếu Li giờ bệnh thì báo tin ngay cho mình biết, Ba đến sở làm, nét mặt rầu rầu. Chàng lo lắng đem kể truyện Li đau với mọi người làm trong sở, và chẳng thiết làm một việc gì cả. Chàng cầm bút dụi ngòi trên mặt giấy, nhưng mắt nhìn đi một nơi. Mỗi khi có bóng người ở sân bước vào, Ba lại giật mình tưởng như có người đem tin ở nhà tới.

Ba nôn nao bồi hồi như người đợi một việc rất nguy hại sắp xảy đến. Thời giờ ở chiếc đồng hồ treo trong phòng giấy đi chậm lạ thường. Chàng nghĩ đến cái nôi trong phòng ngủ của chàng và tưởng đến nét mặt mê man của Li nằm trong đó. Không biết mợ Li có săn sóc Li cẩn thận không, Li khát nước, mợ Li có biết mà cho uống không, hay có thì liệu có cho Li uống nhiều quá không ? Ồ, giá Ba ở nhà lúc này. Giá nhà Ba ở ngay bên cạnh sở ! Ba hít một hơi chậm chạp, đưa hân ngực lên, rồi thở một hơi rất dài, rất náo nùng.

Mấy tiếng nói chuyện ở góc phòng làm Ba chột dạ, lắng tai nghe. Họ nói đến con một ông phán mới chết chiều hôm qua.. chết sau một trận sốt nặng. mấy lời phàn nàn và bàn tán thêm vào lại khiến Ba càng thêm lo sợ... Ba không tiện ra hỏi, vì chàng sợ biết rõ thêm. .

Không thể đợi được nữa - cái kim đồng hồ hình như nhất định không tiến - chàng đứng dậy, mặc áo, lấy mũ, trả lời vội một câu hỏi của bạn đồng sự, rồi cầm đầu chạy ra nhảy lên xe.

Khi sắp bước vào thềm, Ba đã tưởng tượng trước mọi điều không hay để khi gặp phải điều nào chàng đỡ loạn trí.

Nhà vắng lặng ? Mùi dầu quất thần phảng phất. Không! Ba đợi đến những sự ghê gớm hơn kia.

Ba chạy thẳng vào phòng.

Vợ chàng đang ngồi ẵm Li vào lòng, nét mặt không vui nhưng không hoảng sợ. Li nghe tiếng giày, vội ôm choàng lấy cổ mẹ. Ba đã thấy mừng lòng.

Chàng đưa mắt hỏi vợ, nhưng vợ không trả lời ngay, chàng hỏi thêm :

- Thế nào, em không việc gì chứ ?

- Vâng.

- Em đã chạy chơi được chứ ?

- Giạ...

Ba thở dài nhẹ nhàng :

- Ô, thế mà tôi cứ lo sợ mãi. Nóng ruột quá, không thể nào ngồi được yên...

Vợ chàng dịu lời :

- Nhưng này cậu ạ...

- Cái gì ?

Nàng ngập ngừng một chút mới nói tiếp :

- Em Li khỏi rồi... Tôi đã bảo nó chỉ sốt qua loa thôi... Nhưng... lúc này tôi để nó chơi một mình trên này...

Ba chau mày giục vợ :

- Thì mợ nói mau lên có được không !

- Lúc này nó chơi một mình, táy máy thế nào lại đánh vỡ cái chóc nữa !

Vợ Ba ôm chặt Li vào trong lòng lúc Ba lẳng lặng nhìn Li không chớp. Li sợ quá, bám lấy mợ nó để cầu che chở cho thì Ba xẵng tiếng nói :

- Gớm thật ! Thế mà ôm với sốt !... Đưa nó đây cho tôi.

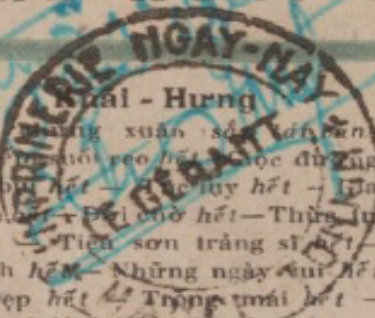
Chàng giằng mạnh Li ra khỏi lòng vợ, hai tay xốc nách đặt Li xuống đất, nghiêm nghị nhìn nó rồi bỗng ôm chặt vào mình :

- Li yêu dấu của cậu ! Li yêu dấu của cậu ơi !

Thấy vợ mỉm cười ngượng ngịu nhìn chàng ngạc nhiên. Ba vui vẻ nói :

- Hoài của ! Hết cả chóc Khang Hy... để cho em đánh vỡ.

# NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY



**Khái - Hưng**  
 Nửa tháng xuân sáo (sáo) hết  
 — Tồn sống rêu hết — Cọc đường  
 gió bấc hết — Tóc lầy hết — Lũ  
 đình hết — Đại chờ hết — Thửa  
 3p80 — Tiên sơn trắng sứ hết —  
 Hạnh hết — Những ngày cuối hết  
 — Đẹp hết — Trống mái hết —  
 Đôi mũ lệch hết — Thoát ly t —  
 Đồng bệnh kịch hết — Hồn bướm  
 mơ tiên hết — Thanh Đức tức  
 Tội lỗi 3p70 — Cái Ve (đương in

## Nhất - Linh

Đoạn tuyệt hết — Tối tăm hết —  
 Hai buổi chiều vàng hết — Đôi  
 bạn hết — Lạnh lùng hết — Bướm  
 trắng hết — Nắng thu hết

**Khái-Hưng và Nhất-Linh**  
 Gánh hàng hoa hết — Anh  
 phải sống hết

## Thạch - Lam

Giáo đầu mùa 3p70 — Nắng trong  
 vườn hết — Ngày mới hết — Theo  
 giòng loại Nắng & Mưa hết — Sợi  
 tóc hết — Hanoi 36 phố phường  
 hết

## Tú - Mỡ

Giòng nước ngược I — hết  
 Giòng nước ngược II — hết  
 Bạch tuyết và bảy chú lùn 1p80

## Hoàng - Đạo

Trước vành móng ngựa hết —  
 Mười điều tâm niệm hết —  
 Con đường sáng (đương in lại)  
 — Tiếng đàn hết

## Thế - Lữ

Rên đường Thiên-lôi hết — Lê  
 Phong phóng viên (đương in lại)  
 — Mai Hương và Lê Phong hết —  
 Máu vẫn thơ hết — Vàng và  
 Máu hết — Gói thuốc lá hết —  
 Gió trắng ngàn hết — Trai Pô  
 Tùng Linh hết — Con quỷ truyền  
 kiếp tập I hết — (tập II hết)

## Đỗ - Đức - Thu

Vỡ lòng hết — Đứa con 3p00

## Nguyễn - Hồng

Bỉ vỏ hết — Những ngày thơ ấu  
 hết

## Thanh - Tịnh

Ông mẹ hết — Chị và em  
 2p80

## Trần - Tiểu

Con trâu sắp tới hạn — Chồng  
 con hết — Sau lũy tre hết

## Đoàn - Phú - Từ

Những bức thư tình hết — Mơ  
 hoa hết

## Huyền - Hà

Bức màn ơn hết

## Tế - Hanh

Từ nhớ đến thương (thơ) (sắp  
 in).

## Đoàn - Văn - Cừ

Thôn ca (thơ) sắp in

## Vũ - Ngọc - Phan

An-Na Kha-Lê-Ninh tập I (loại  
 aió bốn phương) hết — Châu  
 đảo (sắp in) — Anna Kha lê ninh  
 tập II sắp có bán